NĂM THỨ MƯỜI LĂM; — SỐ THỨ 3211
MỖI SỐ: 0$04
NGÀY THỨ SÁU 2 DÉCEMBRE 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
Nº 7666

GIÁ MUA BÁO

	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
66, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LOAN

Adresse télégraphique:
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE nº 186

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière page:	
Une seule insertion	0$30 le c/m
Contrat annuel	
Par centimètre et par insertion	0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales	1$50 le c/m
Petites annonces classées	0$10 la ligne

Cái nghĩa-vụ của các nhà trước-thuật

Ngày 17 Novembre mới rồi, hội lo duy trì luân-lý cho quốc-dân ở nước Pháp có trình quan Hình-bộ thượng-thư một lá đơn, có hai mươi nhăm hội lớn ký tên, xin quan Hình-bộ thượng-thư ra luật nghiêm cấm những sách vở nói chuyện lả lơi tục tĩu, có hại đến bọn thiếu-niên. Lại mấy năm trước đây, cũng đã có người xướng nghị ở hội Vạn-quốc, xin nghiêm cấm những dâm-thư không cho xuất bản, để duy trì phong-hóa cho cả nhân quần. Đó thật là cái ý kiến rất hay và sự phòng giữ rất sâu xa ở cái buổi phong-hóa ngày suy đồi, bọn thiếu-niên phần nhiều ham đua vào đường phóng túng dâm dật này vậy.

Nước nào cũng thế, đời nào cũng thế, sách vở là một thứ tài liệu rất tốt để khai thông trí thức, mở mang tư-tưởng cho loài người. Những bực văn-sĩ, lịch duyệt nhiều, học thức rộng, tự phụ là bực tiên tri tiên giác, tất phải nhờ sách vở để phát-minh chân lý và truyền bá tư-tưởng cho người khác. Ấy sách vở có ích cho người ta đến như thế, sách vở là một ông thầy dạy học chung cho cả loài người, người xưa đã có câu: « Thêm tinh thần và trí lự cho người ta, chẳng gì bằng sách vở »: lại có câu: « Mở quyển sách ra là có ích »; chính là nghĩa thế. Nước nào sách hay xuất-bản được nhiều, trong nước lại nhiều người ham đọc sách, thì dân trí tất mở mang, dân đức tất thuần-hậu, mà trình-độ tiến-hóa tất một ngày một cao.

Nhưng than ôi! sách hay có ích cho loài người thật là lớn, thì sách dở có hại cho loài người cũng không phải là nhỏ, sách hay có cái sức mạnh đủ mở mang trí thức và rèn đúc đạo đức cho người ta, thì sách dở cũng có sức mạnh đủ làm lú lấp thông minh và phá hư hạnh kiểm cho người ta, nhất là bọn thiếu niên, huyết khí chưa định, lịch duyệt chưa nhiều, chí khí còn đương hăng hái, lại càng hay say đắm mà đến nỗi lạc lối sai đường, sự nguy hiểm lại càng đáng ghê sợ lắm.

Ở xã-hội ta bây giờ, chữ quốc ngữ đã thịnh-hành, trong nước đã nhiều người đọc được, đã gần thành ra thứ chữ phổ thông, gặp cái phong-trào quốc văn chấn-hưng, người trong nước đương chuộng văn chương quốc ngữ lại mới được hưởng cái thú vui đọc sách, mà lòng càng sinh thích sinh ham. Vì thế những nhà văn sĩ tự phụ là có học thức lại có tài văn chương mới xô nhau về nghề trước thuật. Nào là sách soạn, nào là sách dịch, sách quốc-ngữ xuất bản một ngày một nhiều, ở các hàng sách bầy nhan nhản rặt những sách mới, ở trên các tờ báo, không mấy tuần là không có mục giới thiệu sách mới, đó cũng thật là một việc đáng mừng về đường tri-thức cho dân tộc Việt-nam ta. Nhưng xét ra cho kỹ, thì những sách ấn-hành ở xã-hội ta bây giờ, trừ những sách giáo khoa ra không kể, còn thì phần nhiều là tiểu-thuyết, mà trong các bộ tiểu-thuyết, thì lại phần nhiều nói về ái-tình. Trộm xét cái ý sâu của các nhà trước thuật, há chẳng nghĩ rằng sách mới xuất-bản, tất phải có nhiều người đọc, nhiều người ham, nhiều người mua, thì tiêu thụ mới được rộng mà mối lợi thu về mới được nhiều, muốn cho nhiều người đọc, nhiều người ham, nhiều người mua, thì phải theo cái trình độ trí-thức và chiều cái tấm lòng ham thích của quốc-dân. Sách soạn cũng thế, mà sách dịch cũng thế, nếu nói về lý tưởng cao-diệu, thì sợ rằng người đọc không hiểu được mà sinh chán; nếu nói về đạo đức phong-hóa, thì lại sợ rằng người đời cho là trần-hủ mà không muốn đọc muốn mua, vậy muốn tìm cái đầu bài ai cũng ham, thì không gì bằng chuyện ái-tình và chuyện hoa nguyệt. Vì thế mà sách mới xuất-bản tuy nhiều, mà quanh quẩn thì phần nhiều không thoát khỏi cái vấn đề ấy.

Nước ta đương buổi tiến-hóa, chính mong có sách hay xuất hiện cho nhiều, để làm phương đúc hồn bổ não, chẳng khác gì đói mà mong cơm, đau mà mong thuốc, thật là một sự rất cần thiết không thể nào thiếu được. Nhưng nếu sách làm ra lại chỉ chiều theo cái lòng ham thích tự nhiên của loài người, thì đã không mở được trí thức, sinh được tư-tưởng cho người đọc, mà lại khiến cho người ta tâm thần say đắm, chí khí đồi-nọa, trước đã làm hư hỏng mất mối hạnh phúc của gia-đình, sau lại phá hoại đến nền phong-hóa của xã-hội, sách như thế chẳng thà không có sách còn hơn. Những người học-thức tầm thường, lại chỉ theo thói chìm nổi, hoặc là vì lợi, hoặc là vì danh, mà mượn nghề trước-thuật, thì không nói làm gì. còn những người học rộng tài cao, đặt mình vào cái địa-vị thượng-lưu trong xã-hội, tự nhận lấy cái trách-nhiệm dẫn đường chỉ lối cho quốc-dân, tưởng nên suy nghĩ cho kỹ càng, trước khi viết một quyển sách gì, tưởng nên biết rằng thà rằng quyển sách này ít người đọc ít người hiểu mà công hiệu ít, còn hơn rằng nhiều người ham, nhiều người mua mà hư hại lại nhiều.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 29 Novembre 1927

Nước Pháp

Tại cuộc hội-nghị của hội liên-hiệp dân chủ

Cuộc đại hội-nghị của hội liên-hiệp dân chủ đã ưng-chuẩn một khoản của M. Jean Fabry, nguyên thượng-thư, xin chính-phủ Pháp mời chính-phủ Đức tuyên bố cái bản ý về việc đường cương giới phía đông nước Đức; lập với nước Ý một bản hiệp-ước giống như bản giao ước Locarno về địa phận Địa-trung-hải; tuyên bố tại hội Vạn-quốc rằng nước Pháp đã thanh giảm quân bị, và vẫn cố gắng bồi đắp cho cuộc bình an.

Đại hội-đồng lại đồng thanh ưng chuẩn lời tuyên cáo của đảng xin rằng việc hành chính nên chính đốn lại cho thanh giản, cái lề lối làm việc ở nghị-viện nên sửa đổi lại cho được nhanh chóng hơn; cái kỳ hạn làm nghị-viên cho lâu năm hơn; chính-phủ nên thi hành cái quyền về việc bãi nghị-viện vân vân.

Việc phân tranh của nước Ba-lan với nước Lithuanie

Quan đại-sứ nước Ba-lan có gửi cho bộ ngoại-giao một bức thư nói về cái tình thế đương găng của Ba-lan với nước Lithuanie, phản đối những tin đồn sai của các báo ngoại-quốc; trong thư có nói ấy chính là nước Lithuanie không chịu công nhận các đường cương giới của hội-đồng các quan đại sứ trong năm 1923.

Nước Lỗ

Tòa nội các mới

M. Vintila Bratiano, tổng lý tòa nội các mới, có điều đình với đảng thôn-dân, để đảng ấy hiệp lực với tòa nội-các. M, Bratino có nói ông muốn cho tất cả các chánh đảng địch thực đề huề với nhau, và ông sẵn lòng hết sức nhượng bộ, miễn là không hại cho quốc-dân thì thôi. Ông hết sức chống cự những sự có thể gây nên một hội náo-động nữa. Nếu cần ra, ông cũng ưng bãi nghị-viện, vì đảng quốc-dân yêu cầu đặt cuộc bầu cử mới.

Nước Đức

Các chánh đảng

Đảng *parti centriste*, và đảng *parti populiste bavaro's* đã đặt giao-ước với nhau ở Ratisbonne, cam đoan với nhau hễ khi nào cần thì cùng nhau hiệp tác với nhau ở nghị-viện, song hai đảng vẫn giữ quyền độc-lập; trong cuộc bầu cử nay mai, chỉ đứng chung sổ ở hạt Palatinat mà thôi.

Ai-cập

Các phòng thương mại ngoại quốc

Các phòng thương-mại Anh, Pháp, Ý, và Hy-lạp đồng thanh công bố rằng các điều lệ của bản luật mới tuyên bố về các hội buôn không thể thi hành được. Trong bản luật ấy định rằng các hội buôn bán ở Ai-cập phải có hai viên quản-lý Ai-cập, 25 % các viên chức phải là người Ai-cập, và một số lớn tư bản phải là tiền của người Ai cập.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 24 novembre 1927

Cuộc diễn thuyết của Tưởng-giới-Thạch

Hôm mới rồi các đảng viên quốc-dân đảng có đặt cuộc hoan nghênh Tưởng và mời Tưởng diễn thuyết, Dự hội có đến hơn năm nghìn người. Tưởng diễn thuyết đến hơn một giờ. Đại khái nói rằng: Lần này ở Nhật về, nhận ra sự phân loạn của đảng quốc, thực có nguy hiểm đến cái địa vị ở trên trường quốc-tế. Các đảng viên đảng quốc dân ta không làm tới được cái mục đích cách mệnh, để cho nhân dân trong nước phải chịu biết bao nhiêu nỗi đau đớn về công cuộc cách mệnh của chúng ta, đó là một điều chúng ta rất lấy làm hổ thẹn và đau đớn. Vừa rồi tôi rời nước ra đi, vẫn quyết một lòng là trong năm năm không về nước, sẽ lấy cái tư cách cá-nhân đi đến các nước để xem xét về chính-trị quân-sự và kinh tế, mong khi về đem cống hiến cho đảng quốc. Nhưng nay thấy đảng quốc lại càng thêm nỗi phân loạn, nên tôi lại phải đổi cái phương châm ấy, trở về nước để cùng các bạn đồng chí lo toan cách giải quyết ra thế nào v. v.

Cái ảnh hưởng cuộc chính biến ở Quảng-châu

Cuộc chính biến ở Quảng-châu này ra sẽ có ảnh hưởng rất to cho công cuộc tiến hành của đảng quốc dân. Trước hết là cuộc chấp giám hội-nghị lần thứ tư này do Uông-tinh-Vệ đề xướng ra, từ khi lên Thượng-hải vẫn hết sức điều hòa các đảng viên trọng yếu các phương để triệu tập, sẽ vì việc ấy mà phải trang chỉ. Vì muốn được triệu tập cuộc hội-nghị ấy, trước hết phải xem cái thái độ của các ủy-viên ở Quảng-đông thế nào, nay xẩy ra việc ấy, các ủy-viên ở Quảng-đông đối với các ủy-viên ở Giang-ninh thêm một mối ngờ vực nhau, khi nào lại chịu đến dự. Vì vậy người ta đoán chắc rằng cuộc hội nghị ấy không bao giờ thực hiện được.

Tôn-truyền-Phương trốn ra Thanh-đảo

Quân sự ủy viên ở Giang-ninh được tin ở Thiên-tân báo rằng Chử ngọc-Phác bị thất bại, việc quân ở mặt trận và chức đốc-quân Trực-lệ, Trương-tôn-Xương định giao hết cho Từ-nguyên-Toàn coi giữ. Trương-tôn-Xương và Tôn-truyền-Phương bất hòa với nhau. Tôn đã phải trốn ra Thanh-đảo, để rồi đi Nhật-bản.

(*Dịch báo Tàu*)

Lược khảo lịch sử Trung-quốc

LI

Buổi ấy Hoàn-Ôn quyền thế càng ngày càng thịnh, bèn bỏ vua Đế-dịch, đón lập vua Cối-kê Tư-mã Dục, tức là vua Giản văn, chính sự đều nắm ở trong tay Ôn, vua Giản-văn chỉ chắp tay nín lặng mà thôi. Ôn cậy tài lược của mình, thường có ý muốn cướp ngôi báu, thường nói: « Làm trai giai không để được tiếng thơm lại trăm đời, cũng nên để tiếng xấu lại muôn năm. »

Vua Tần là Bồ-Kiên, rất tin dùng Vương-Mãnh, cất làm thừa-tướng, chính sự trong nước, đều giao cho Mãnh, Mãnh là người cương quyết minh đoán, nghiêm xét quan lại, yên vỗ lê dân, dùng đều đáng tài, phạt đều đáng tội, rèn tập tướng sĩ, chế tạo khí giới, dân giàu binh mạnh, trong nước cả trị. Mãnh lại có tài tướng súy, sai tướng xuất quân, đánh đâu được đấy. Mới trong sáu năm, diệt nước Yên, lấy nước Triệu, sau lại đánh đuổi quân Tấn lấy được đất Thục thống nhất cả Trung nguyên.

Vua Giản-văn ở ngôi 2 năm, mất, con là vua Hiếu-võ nối ngôi. Hoàn-Ôn ở Cô-thục vào triều, vua Hiếu-võ sai Tạ-An và Vương-thản-Chi ra đón Ôn ở Tân-đình. Buổi ấy Ôn uy quyền hống hách, nhân dân ở kinh-đô đều nhao nhao run sợ, nhiều người đồn thổi rằng Ôn đem binh về triều, ý muốn giết Tạ-An và Vương-thản-Chi, rồi cướp ngôi nhà Tấn. Khi Ôn về đến Tân-đình, trần thiết binh sĩ, các triều thần có vị vọng vào tiếp kiến đều run sợ thất sắc. Vương-thản-Chi mồ hôi chảy thấm áo, tay cầm ngược cái hốt mà không biết. Chỉ có Tạ An thung dung vào ngồi, cười mà nói với Ôn rằng: « Tôi nghe trong sách có câu: Các nước đều đứng, phải giữ gìn ở bốn láng-giềng. Minh-công cần gì phải trần thiết binh vệ ở trước sân ». Ôn nghe lời, có ý thẹn, liền sai triệt bỏ binh vệ. Buổi ấy vua còn nhỏ tuổi, ngoài có quyền thần, Tạ-An độ lượng khoan hòa, danh vọng rõ rệt, trong triều ngoài quận, đều ỷ trọng vào An, An hết lòng giúp dập, nhà Tấn được yên.

Hoàn-Ôn chết, vua Hiếu-võ cất em Ôn là Vương-Sung thay Ôn thống lĩnh quân sĩ, đô-đốc châu Dương, châu Dự và châu Kinh. Sung hết lòng trung thành với nhà vua.

Tạ-An làm thừa-tướng, An tính ham đàn hát, trong khi tang cơ (tang một năm) tang công (tang tiểu-công năm tháng, tang đại công chín tháng) cũng không bỏ được tiếng tơ tiếng trúc. Sĩ phu bắt chước, bèn thành phong tục. Vương-thản-Chi thường can An rằng: « Lễ pháp là đồ báu của loài người, nên vì loài người mà giữ gìn lễ pháp ». An biết lời ấy là phải mà không theo được. An là một vị tể tướng phong lưu ở Giang-tả.

Khích-Giám sai người đến kén rể ở trong bọn con cháu Vương-Đạo. Khi người mới đến, các cậu tuổi trẻ đều có ý ngượng ngập giữ gìn, chỉ có Vương-hi-Chi ngồi phệ bụng và ăn bánh ở trên giường phía đông. Người mối về thuật chuyện lại với Khích-Giám, Giám nói: « Đó thật là rể tốt » bèn gả con gái cho Hi-Chi, (đời sau dùng chữ đông-sàng để gọi rể giỏi ở đó), Hi Chi thường làm Hữu-quân trưởng-sử, năm thứ chín niên hiệu Vĩnh-hòa, Hi Chi họp các danh sĩ ở Lan-đình, cùng uống rượu làm thơ, Hi-Chi lại làm bài ký, dùng bút lông chuột để viết bài ký ấy, chữ viết thật tốt, đời sau gọi là thiếp Lan-đình.

Vương-Mãnh đau nặng, vua Tần là Bồ-kiên đến bên giường bệnh hỏi thăm, Mãnh nói: « Nước Tấn dẫu ở thiên về một xứ Giang-nam, mà vua tôi một lòng, nhân dân vui mến, xin Bệ-hạ đừng để ý đến, rợ Tiên-ti và rợ Tây-khương đều là thù địch của ta, xin bệ hạ dần dần trừ tiệt đi ». Nói dứt lời thì chết. Kiên lấy tay vỗ ngực rồi nói to tiếng rằng: « Giời không muốn cho ta thống nhất bờ cõi sao nỡ cướp mất Vương-Mãnh-lược của ta! ».

Buổi ấy triều-đình rất lo quân Tần. Vua Hiếu-võ xuống chiếu cất người có tài văn võ, để cắt chống giữ phương Bắc. Tạ-An cất con nhà anh là Tạ-Huyền, vua Hiếu-võ dùng Huyền làm đại-tư-mã, coi việc quân ở Giang-bắc, Khích-Siêu nghe tin ấy, than rằng: « Tạ-An minh đạt trung thành không nệ thiên tư mà cử cháu lên, Tạ-Huyền tài lược can đảm, không phụ lòng tiến cử của chú. » Tạ-Huyền đóng quân ở Quảng-lăng, dùng bọn Lưu-lao-Chi làm tham quân, dùng binh rất giỏi, đánh đâu được đấy, quân Tần rất sợ, Chú là Tạ An rất tin trọng. Người đời thường khen rằng: « Con cháu họ Tạ như cỏ chi và cỏ lan mọc ở trước thềm ».

Vua nước Tần là Bồ-kiên họp cả đình thần ở đền Thái-cực để bàn việc đánh Tấn. Quyền-Dực nói: « Nước Tấn dẫu nhỏ yếu, nhưng Tạ-An và Hoàn-Sung đều là người tốt ở Giang-tả, vua tôi hòa-mục, mình chưa dễ làm gì nổi. » Thạch-Việt nói: « Vả lại họ nhờ có Trường-giang rất hiểm yếu, nhân dân vui phục, vậy ta cũng chưa nên đánh ». Kiên cười mà nói: « Tính đại khái số quân của ta được đến non trăm vạn, mỗi tên quân ném một cái roi xuống sông, cũng đủ ngăn được dòng nước, Trường-giang có hiểm gì mà đủ cậy được ». Bồ-Dung lại cố can rằng: « Nước Tấn thật chưa nên đánh, ai cũng biết như thế cả. Vương-cảnh-lược thực là bực anh kiệt trong đời, Bệ-hạ thường ví với ông Gia-cát-Võ-hầu, sao Bệ-hạ lại quên lời Cảnh-lược nói khi gần mất! » Kiên lại cười mà nói: « Quân ta đánh quân Tấn, cũng như gió mạnh quét lá mùa thu, cần gì phải suy tính hơn thua nữa. » Vợ yêu của Kiên là Trương-phu-nhân khóc mà can rằng: « Giời đất sinh muôn vật, thánh nhân trị thiên hạ, đều thuận theo cái tính tự nhiên mà làm, thì công nghiệp mới nên. Vua Hoàng-đế dùng trâu kéo cầy, dùng ngựa kéo xe, là thuận theo tính loài vật; vua Hạ-võ, khơi chín sông, lấp chín đầm, là thuận theo thế đất; ông Hậu-tắc dạy dân gieo giống năm giống thóc, là thuận theo thời giời; vua Thương-thang và vua Chu-võ đem quân đánh vua Kiệt và vua Trụ, là thuận theo lòng người. Bây giờ trong triều ngoài quận đều nói rằng nước Tấn không nên đánh, mà Bệ-hạ cứ quyết ý dấy binh, thiếp không biết rằng Bệ-hạ thuận theo lẽ gì? » Kiên cũng không nghe, và nói: « Việc dùng binh, đàn bà không nên bàn đến. »

(*Còn nữa*) Tiểu-Mai

Cuộc công-thải Đông-pháp

Mở số lần thứ hai mươi ba

Ngày 1er décembre 1927

Vào hồi 8 giờ sáng hôm nay đã mở số công-thải lần thứ hai mươi ba tại sở Tài-chính ở đường Paginier.

Số 85.787 được 10.000 đồng.
Số 2.835 được 1.000 đồng.

Mười hai số sau này mỗi số được hoàn lại 500 đồng:

73.775	41.909	122.507	80.564
19 268	3 826	111 016	39.844
118 605	117 993	118.634	118.731

Còn những số được hoàn lại 100 đồng sẽ đăng sau.

Cái thể lệ bảo-hộ lao-động

(*Nghị định ngày 25 Octobre 1927*)

(*Tiếp theo*)

IV

Việc nhà nước kiểm soát để bảo hộ nhân công, và thi hành các điều khoản ở trong giấy giao kèo

Điều thứ 25. — Việc nhà-nước kiểm soát để bảo hộ nhân công, và thi hành các điều khoản cam đoan của người ứng mộ, và các chủ mộ, thì ở mỗi xứ sẽ do quan thanh tra lao động, các quan cai trị đầu tỉnh, các quan kiểm soát lao động, và nói chung thì do quan chánh thanh tra lao động, ở dưới quyền chủ trương của quan thủ hiến địa phương.

Các viên chức ấy có quyền xem xét việc thi hành các thể lệ ấn định trong nghị định này, trong vòng địa hạt về quyền mình. Khi nào các viên chức ấy xét nên phải khám xét, thì các viên chức ấy được quyền khám xét, nhưng trước phải báo bằng giấy cho người chủ sở, hoặc người đại biểu biết, hoặc khi tới nơi thì nói miệng cho biết cũng được. Các viên chức ấy được phép vào tất cả các nơi mà người ứng-mộ được phép vào, chỉ trừ những nơi để riêng làm nhà ở cho người chủ sở, hoặc người đại biểu; được phép nhận giấy khiếu-nại của những người ứng-mộ, và đòi xem tất cả các giấy má quan hệ về người ứng-mộ.

Các viên chức ấy có thể đem theo một viên thầy thuốc, hoặc một viên chức chuyên môn về các ngạch nhà nước, mà xét ra cần phải đem theo. Trong những khi đi khám xét, các quan thanh tra lao-động, sẽ có một viên chức bản xứ do quan thủ hiến địa phương cử đi theo.

Điều thứ 26. — Chức kiểm soát lao-động, thì ủy cho các viên chức văn võ về các ngạch thực thụ, và do quan thủ hiến địa phương cử.

Điều thứ 27. — Các viên kiểm soát lao động trông nom cho các điều khoản giao kèo của người chủ mộ, và người ứng mộ thi hành được đúng. Các viên ấy phải kiểm soát việc đem nhân công vào xứ, cái tình thế của nhân công, giảng nghĩa các khoản giao kèo, cái nghĩa vụ, cái quyền lợi của họ cho họ hiểu, và xin cho họ về xứ sở, cùng là xin Nhà-nước can thiệp mọi việc.

Mỗi năm ít ra hai lần các viên chức ấy phải khám xét các sở dùng nhân-công mộ bằng giấy giao-kèo, khám xét các trại hoặc các nhà dùng cho nhân-công, xem xét vị ăn tốt xấu thế nào, xét xem các đồ đo lường dùng để phát đồ ăn có đúng không, nhận những đơn khiếu-nại của người chủ mộ, người ứng mộ, và khi cần ra thì lập biên bản. Các viên ấy xét các giấy kê tiền công, các sổ của nhân công, và nói rộng ra tất cả các giấy má quan hệ đến việc kế-toán về nhân công, xem xét số người ứng mộ, và căn cước những người ấy. Các viên ấy có thể chứng thị việc giả tiền công và đòi phải báo cho mình biết ngày trả tiền công ít ra là ba ngày trước.

Khi người chủ mộ, hoặc người ứng mộ có đơn kiện, thì các viên kiểm soát đến tận nơi để tra xét mọi việc. Các đơn kiện tới nơi, và việc tra xét thế nào đều phải vào sổ.

Các viên ấy lập biên bản về các việc trái thể lệ lao-động, và riêng về các việc trái nghị-định này, và kíp gởi lên quan cai-trị đầu hạt; có điều gì xảy ra, các viên ấy cũng phải báo quan cai-trị đầu hạt.

Điều thứ 28. — Các viên kiểm soát lao-động lại phải soát, và tính số tiền để dành của nhân-công.

Điều thứ 29. — Ngoài quyển sổ kiểm soát nhân công ở sở Di-dân tại mỗi xứ, lại còn những sổ sau này:

a) Ở mỗi sở dùng nhân - công có một sổ vào ngạch.

b) Một viên kiểm-soát lao-động có một quyển sổ số mục về các sở dùng nhân công trong hạt mình.

Sổ vào ngạch và các sổ số mục cũng biên giống nhau.

Ở các sổ ấy, có biên những người ứng-mộ bằng giao-kèo, cùng những kẻ thân-thích đi theo người ấy. Biên ngay vào ngày ứng-mộ, mà có biên tên, tuổi, xã, tổng, huyện và tỉnh, nguyên-quán, cái số mục giấy giao kèo, và cái số mục thẻ căn cước. Phải biên cả thời hạn giao kèo và số tiền công là bao nhiêu, và biên cả ngày tháng của các việc thay đổi quan-hệ về nhân công hoặc về gia quyến nhân-công như: chết, trốn, thôi làm, tái ứng, cưới, đẻ.

Điều thứ 30. — Khi tiếp được một người ứng mộ mới, người chủ sở dùng nhân công, hoặc người đại biểu phải gởi cho viên kiểm soát lao-động xét bản giao kèo để vào sổ.

Điều thứ 31. — Các viên kiểm soát lao-động cứ ba tháng một, lại có tờ trình về công việc, gởi lên quan cai trị đầu hạt, để quan cai-trị chuyển đến bộ thanh-tra lao động.

Cứ cuối một kỳ sáu tháng, thì quan thanh-tra lao-động lại có giấy trình với quan thủ-hiến địa phương về việc mình khám xét, việc các viên kiểm soát đi khám xét, và mọi việc hành động thế nào. Các tờ trình ấy do ty chánh giám-đốc lao-động chuyển đệ lên quan Toàn-quyền.

(còn nữa)

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone và tất cả các thứ dùng [illegible] theo giá rẻ.

Tin sau cùng

Về cái thủy tai ở Algérie

Về việc thủy tai xảy ra ở Algérie, M. Albert Sarraut có nói sự tổn hại còn ghê gớm hơn lời người đoán trước đây, ở nhiều nơi công lao của hai đời người bị hủy hoại mất cả.

Viện thuộc địa có gửi cho quan Toàn quyền xứ Algérie một bức thư nói rằng các nhà thượng lưu mẫu quốc và thuộc địa lấy làm đau đớn về cái tai nạn mới rồi, xảy ra ở Algérie mà làm đau đớn cho cả quốc dân

Tù vượt ngục ở Calfornie

Tại nhà ngục Folson (Californie) tù nhân định nhất loạt vượt ngục. Trong khi đánh dẹp, 11 người tù, và 2 người canh ngục bị hại Số người bị thương có hơn 100 người.

Một việc đình công ở Úc-đại-lị-á

Phu tàu vẫn đình công. Các tàu đều bị chậm trễ. Duy chỉ có tàu về các đường của nhà nước là không chậm trễ mà thôi. Tại các mỏ về miền Newcastle, có cái nguy thất nghiệp.

A. R. I. P.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 23 độ

15 giờ 26 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10 $ 00
nhì.	9 00
ba.	8 00
Thóc hạng nhất.	5 20
Bắp ngô	4 80

Giá bạc. Kể từ ngày 1er Décembre 1927, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f. 95

Thời giá quốc trái

Ngày 29 Novembre 1927

3 %	hoàn dần		70 f 60
3 ½ %	hoàn dần		85 f 60
4 %	vĩnh viễn	1917	61 f 75
4 %	»	1918	61 f 00
6 %	»	1920	91 92
5 %	hoàn dần	1930	91 f. 40
4 %		1925	99 15

Ngày 30 Novembre 1927

3 %	vĩnh-viễn		58 f 00
5 %		1915 1916	70 f 55

Tin tàu. — Tàu *Hanoi* đến ngày thứ bảy 3 décembre hồi 15 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong đường Pakhoi, Hoihow và Fort Bayard.

Việc gắn bội tinh tại Luang Prabang. — Sau khi làm lễ gắn nhất hạng Bắc-đẩu bội tinh cho Luang Prabang quốc-vương thì Quốc-vương lại gắn nhị hạng Vạn-tượng bội tinh (*Millions d'Eléphants*) cho quan Thống soái Andlauer và quan Khâm-sứ Bosc cùng ngũ hạng vạn-tượng bội tinh cho các quan phái bộ khác.

Chiều thứ ba quan Thống-soái và quan Khâm sứ đi thăm các nơi làm làm đường thuộc-địa số 4 từ Luang Prabang đến Vinh. Hai ngài khánh thành đoạn đường ấy đi từ *kilomètre* 26 đến *kilomètre* 36. Chỗ này cao tới một nghìn thước.

Buổi chiều có mở tiệc khoản đãi phái bộ rồi mở cuộc dạ yến mời tất cả quan chức và nhân-dân Tây đông lắm. Sau mở một cuộc khiêu vũ và hát bội ở giữa trời cho công chúng xem.

Chiếc máy thứ năm đã tới Luang-Prabang chiều thứ hai.

Chiều 30 hồi 3 giờ các quan phái bộ đi năm chiếc máy bay về Vientiane, hồi 5 giờ tới nơi. Tuy trời u ám mà cuộc hành trình được vô sự.

Nếu trời quang đãng thì quan Thống-soái định đến mai ngài sẽ về Vinh.

Hút thuốc lá MELIA mới lịch-sự.

Bán buôn tại L'U.C.I.A. Đại-lý độc quyền.

MUỐN BÁN

1 cái xe ô-tô *Salmson* 10 c. v. máy còn tốt, sơn lại hết cả.

Hỏi tại bản quán. 7.125

Chức Khâm-sứ Lào. — Ai thay quan Khâm-sứ Bosc ở Ai-lao thì hiện nay vẫn chưa biết rõ. Cứ như tin đồn thì có lẽ là M. Sylvestre, quan cai-trị hạng nhất, cựu đổng-lý phủ Khâm-sứ Cao-mên.

Dân Hoa-kiều đòi đặt lãnh-sự — Mấy năm trước dân Hoa-kiều ở Đông-dương đã mấy lần yêu-cầu đặt lãnh-sự ở bên này mà vẫn không thành. Việc ấy đã im bẵng đi một dạo, đến nay nghe nói lại muốn bàng hái lắm.

Gọi lính trừ-bị. — Chừng sang tháng janvier này, quan binh sẽ gọi độ một nghìn hai hay một nghìn rưỡi lính trừ-bị đến tập ở Nam-định trong ít lâu.

Tòa án Đại-hình. — Chiều hôm nay hồi 2 giờ, tại Tòa án đã lấy khẩu-cung lần cuối cùng những người bị cáo sẽ đem ra xét trong phiên tòa đại-hình tới nơi này.

Đến thứ sáu này sẽ rút thăm lấy các ông bồi-thẩm Tây Nam dự Hội-đồng về các việc đem xét xử trong phiên đại-hình cuối năm 1927 này.

Hội-đồng Canh-nông. — Đến ngày thứ hai 5 décembre 1927 phòng Canh-nông Bắc-kỳ sẽ họp Hội-đồng. Trong những việc sẽ bàn thì có:

Việc họp Hội-đồng Chính-phủ mới rồi vấn-đề thuế 2 % theo trị giá các hàng hóa.

Việc cấp tiền thưởng cho nghề chăn nuôi.

Việc săn bắn ở Bắc-kỳ.

Việc cấp đồn điền ở Đông-dương.

Vấn-đề quan thuế.

Việc đem bông nhập cảng tại Bắc-kỳ

Việc khảo cứu còn trâu tại Đông-dương vân vân.

Thể-lệ thi bằng tú-tài bản-xứ. — Ngày 28 novembre quan quyền Toàn-quyền đã ký một đạo nghị-định chỉnh-đốn lại thể-lệ thi bằng tú-tài bản-xứ, (Brevet de capacité de l'enseignement secondaire franco-indigène).

Từ nay văn-bằng này cũng chia làm hai phần như bằng tú-tài tây.

Hễ ai không có học bạ chứng-minh rằng đã theo học được hai năm đầu ở bực trung-học Pháp-Việt thì không được ứng-thi phần thứ nhất, Các thí-sinh lại phải có bằng Cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt nữa hay là đặc cách ra thi phải có bằng trung-học tây bực đệ nhất cấp (certificat d'études secondaires français 1er degré).

Ai thi đỗ phần thứ nhất được một năm thì mới được ứng thi phần thứ hai, lại phải có học-bạ chứng-minh rằng đã theo học được năm thứ ba bực trung-học Pháp-Việt rồi.

Mỗi năm có hai kỳ thi một kỳ vào đầu học khóa và một kỳ vào cuối học-khóa

Ai muốn biết rõ chương-trình và thể lệ thi thế nào, cứ xem ở *Quan-báo Đông-pháp* (Journal officiel de l'Indochine) số 26 novembre 1927.

Nông phố ngân-hàng — Việc mở nông-phố ngân-hàng (crédit populaire agricole) nay đã bắt đầu thi-hành tại tỉnh Hà đông và Hải-dương. Thời hạn của các hội dựng ra ngân-hàng quy định là 50 năm. Tư-bản của hội không có nhất định.

Sách mới. — PHI-HIỆN THIÊN-BẢO cuốn thứ 1, Hoa-nhân Lý ngọc-Hưng dịch-thuật và xuất-bản, in tại nhà in Long-quang, Hanoi. Giấy nhẵn, khổ 16 × 23, 16 trang, giá bán 0$16.

Những người yếu ăn bột PHOSCAO rẻ tiền và bổ sức.

Bán tại L'U. C. I. A. đại-lý độc-quyền

CINÉMA PALACE

Du 30 Novembre au 6 Décembre 1927

AU TEMPS DE LA BOHEME

Avec Lillian Gish et John Gilbert

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:

CHASSAGNE

[illegible]

Đấu giá. — Hôm 29 novembre 1927 tại sở Công-chính Hanoi có những cuộc đấu giá như sau này;

I. 1 Đắp rộng đường thuộc-địa số 5 ra 12 thước trong khoảng kilomètre 4+410 đến 10+000 và đắp rộng mặt đường thuộc-địa số 5 ra 8 thước trong khoảng kilomètre 34 đến 38.

2 Sửa lại các đường trước các ga Phú-thụy, Tiên-trung, Lai-khê, Phạm xá, Phú-thái, và Dạ-nghĩa thuộc về các tỉnh Bắc-ninh Hưng-yên và Hải-dương.

Công việc làm định giá là 22.487 đồng.

Các người chủ thầu bỏ giá như sau này:

MM Lê-bang-Thanh tức Thanh-Ký bỏ hạ 9 %; Trần-văn-Tu tức Thái-lai, bỏ hạ 17 %; Ng-văn-Vinh và Do-duy-Mai, bỏ hạ 18 %.

Vậy MM. Vinh và Mai được tạm thầu.

II. Việc đấu giá mở rộng trường Cao-đẳng tiểu-học tây đường Đồng-khánh Hanoi.

Công việc làm định giá là 51.512 p.94

Các người chủ thầu bỏ giá như sau này:

MM. Verneuil et Grateraud tăng lên 5 %; Trần-viết-Chu, bỏ hạ 7 %; Pasqualini, bỏ hạ 12 %; Nguyễn-xuân-Thọ bỏ hạ 13 %; Fougerolle, bỏ hạ 15 %; Đỗ-hữu-Thúc tức Cai-Ba, bỏ hạ 17 %; Ung-chấn-Phu bỏ hạ 22 %

Vậy M. Ung-chấn-Phu được tạm thầu.

Một người bị chém ở xóm Bình-khang. — Đêm hôm kia ở xóm hai mươi bốn gian có xảy một tấn bi-kịch là một người Tây-lai bị chém nát cả mồm lẫn lưng và ở bắp chân. Nghe nói người này bình nhật đối với ai cũng hay giở võ ra làm chứ chẳng phải riêng gì với người đi chơi ở xóm Bình-khang. Người ta không hiểu tối hôm kia vì ghen hay làm sao sinh chuyện ẩu-đả, tại nhà đào Lan ở xóm hai mươi bốn gian mà người ấy bị đâm như thế.

Các chị em ở xóm ấy đương lo ngay ngáy là nay mai tất phải đi làm chứng. X lại cáo

Dịch trâu bò. — Tại đồn-điền Eilles Mathée ở tổng Phú-nam, huyện Thạch-thất (Sơn-tây) nay đương có dịch trâu bò.

Tại địa-hạt phủ Quảng-oai, tỉnh Sơn-tây nay đương có dịch trâu bò.

Tưởng lục — MM. Nguyễn-như-Gi, Nguyễn-chi-Tường thừa-phái, Ng-hữu-Thái chánh-tổng Tân-khai (Nam-định), Bùi-văn-Ba, chánh hương-hội Hà-lan (Nam-định), vì đã có công khó nhọc hộ cứu các dân bị nạn và hộ đê trong trận bão cữ tháng Septembre vừa rồi.

Ngạch họa đồ. — M. Nguyễn-trung-Bình, cán-sự chuyên-môn hạng ba; tại sở họa đồ, được nghỉ phép 6 tháng.

Đã in xong lịch sang năm rồi — Xin kính-cáo để các nhà đại công-thương cùng các tư gia gần xa biết rằng lịch sang năm của bản-quán đã in xong, vậy các ngài muốn mua buôn hay muốn đặt cho hiệu các ngài thì xin kíp đến bản-quán mà chọn trước lấy các kiểu vẽ đẹp, nếu chậm thì người ta chọn hết mất.

Sau đây bản-quán xin thử in ngày mồng một Tết ta sang năm ra làm mẫu để các ngài xét thì đủ biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào:

JANVIER

23

LUNDI

S. Raymond

Fête du nouvel An annamite

1er jour du 1er mois de Mậu Thìn

正月大

Kiến Giáp-dần — Sóc Nhâm-tuất

初壹

Ngày Nhâm-tuất

Hành-Thủy — Sao-Tâm — Trực Thu

Kị: Thượng biểu — Xuất hỏa — Khai thị — Quyết thủy — Ngật khuyển.

TIẾT NGUYÊN-ĐÁN

Cúng-lễ nên dùng giờ Sửu, giờ Tị đều được thượng cát.

Xuất hành nên đi về phương Đông dùng giờ Sửu thì đón được tài thần hoặc giờ Tị thì đón được thiên ất, quí nhân.

Giá lịch của bản-quán bán như sau này:

Từ 100 trở lên.	0 $ 35	một
Từ 50 đến 99	0 40	»
Từ 1 đến 49	0 45	»
Tiền cước 1 quyển	0 25	»
» 2 quyển	0 40	»

Các ngài ở xa, muốn mua lẻ tưởng nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì, xin cứ viết thư về cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này:

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

61-63, Rue du Coton, Hanoi.

Lớp dạy tối. — Tại Trung Bắc Học Hiệu bây giờ cũng có lớp dạy tối để dạy học-trò thi vào trường Bảo-hộ hay trường Sư-phạm hoặc vào làm ở các công-sở.

Giấy xin học phải gửi đến ông Hiệu trưởng ở phố nhà Thờ (rue Lamblot) số 22.

Cuộc thi xe đạp vòng quanh Hà-nội (25 km) hôm 11 tháng chạp tây này. — Bản hội mới lại cáo được năm hôm nay về cuộc thi xe đạp rất là vui này, mà được 31 người xin dự vào chạy thi.

Tuy rằng chưa được như số 85 người dự vào cuộc thi Hanoi Đáp-cầu hôm mồng sáu tháng chạp tây vừa rồi, nhưng còn 6 ngày nữa mới hết hạn, bản hội chắc thế nào cũng nhận được nhiều người thi hơn kỳ trước.

Nay bản hội xin đăng tên những người cam đoan xin thi cuộc này, và xin đính theo những tên sau đây.

Trần-văn-Nguyên, Nguyễn-văn-Ngo, Ng-v-Thịnh, Bùi ngọc-Tiêm, Đỗ văn-Sinh, Đỗ-văn-Sung, Phạm-xuân-Thông, Đinh-bá-Ngoan, Nguyễn-văn-Khuê, Trần-văn-Đức Ng-v-Cân, Ng-trung-Trí, Hoàng-xuân-Hồi, Vĩnh-Phúc, Đặng-văn-Cẩn, Ng-văn-Mậu, Ng-văn-Phẩm, Đinh-văn-Mậu Phạm-văn-Văn, Đỗ-văn-Thư, Trịnh-cát-Tăng, Ng-v-Giang, Ng-v-Cung, Vũ-thanh-Lão, Ng-hữu-Khang, Ng-v-Nô, Ng-v-Chuyên, Đoàn-thế-Nha, Vũ-v-Tôn, Đoàn-v-Bích, Quinh-Pune-Fong.

Bản hội có nhời nhắc lại để các quý khách biết rằng: Đến hôm chủ nhật này là mồng bốn tháng chạp tây (4 Décembre 1927) vào hồi 3 giờ chiều có cuộc thi xe đạp rất vui ở trên vòng con đường Avenue Puginier.

Để đến kỳ sau bản hội xin đăng chương trình về cuộc thi này.

Ai có muốn dự vào cuộc thi ngày 11 Décembre này thì đến phố hàng Trống 118 mà ký giấy cam đoan.

(Bản dịch của hội Fédérale Tonkinoise)

Ngạch cô đỡ. — Cô Nguyễn-thị-Sâm, cô đỡ thực-thụ hạng năm, đương nghỉ giả hạn, theo như đơn xin, nay lại được bổ vào ngạch Y-tế Bắc-kỳ.

Ngạch Học-chính. — Melle Trần-thị Liên, cựu học-sinh trường Sư-phạm Hà-nội, nay bổ dạy phụ tại trường nữ-học Nam-định, mỗi ngày được lĩnh phụ cấp 0$75

Melle Nguyễn-minh-Lộc, có bằng Sư-học Pháp-Việt, nay được bổ dạy phụ tại trường Nữ-học Haiphong.

M. Nguyễn-văn-Tuân, giáo học thí-sai hạng bảy ở Như-thức, huyện Mỹ-lộc, Nam-định, y như đơn xin, nay được bổ làm thị-dịch tại trường Bảo-hộ Hanoi.

M. Đào-văn-Dương, giáo học thí-sai tập sự tại trường Duyên-lão, huyện Tiên-lãng, (Kiến-an) Mme Nguyễn-thị-Cư, giáo học thí sai tập sự, Mme Nguyễn-thị-Toành, giáo học phụ-biện M. Nguyễn-như Tu giáo-học thí-sai tập sự, đều được từ dịch.

Trục xuất cảnh ngoại. — Người Khách Hoàng-Jing, Tsan-a-Sin và Vong-Nhi, không có chỗ ở nhất định ở Đông-dương, nay bị trục ra ngoài địa-hạt thuộc-địa.

Một trường Kiêm-bị mới. — Trường Sơ-đẳng Yên-lược phủ Ứng-hòa, tỉnh Hà-đông, nay đặt làm trường Kiêm-bị

Thi thư ký tập sự ngạch Tòa sứ Bắc-kỳ. Kỳ thi thư ký tập sự mở cho các thí sinh có bằng Cao-đẳng tiểu học sáng hôm nay như sau này:

Ám tả

Le caractère des chinois

Les Chinois, et surtout leurs mandarins sont forts avec les faibles et faibles avec les forts. Dominer et écraser ce qui les entoure, voilà leur but, et, pour y parvenir, ils savent trouver dans la finesse et l'élasticité de leur caractère des ressources inépuisables. Si on a le malheur de leur laisser prendre une fois le dessus, on est perdu sans ressources; on est tout de suite opprimé, et bientôt victime. Quand, au contraire, on a pu réussir à les dominer eux-mêmes, on est sûr de les trouver dociles et malléables comme des enfants. Il est facile alors de les plier et de les façonner à volonté; mais on doit bien se garder d'avoir avec eux un seul moment de faiblesse, il faut les tenir toujours avec une main de fer. Les mandarins chinois ressemblent beaucoup à leurs longs bambous; une fois qu'on est parvenu à leur saisir la tête et à les courber, ils restent là; pour peu qu'on lâche prise, ils se redressent à l'instant avec impétuosité. Il n'y a pas de milieu, ou subir leur volonté, ou leur imposer la votre.

L'Empire Chinois par le Père HUC

chap. 1 p. 8

Câu hỏi:

1. Expliquer: finesse et élasticité de caractère.
2. Sens des mots opprimer, dominer et malléable.
3. Analyse logique de la phrase: « Les mandarins... avec impétuosité. »
4. Idée générale de ce morceau.

Xây cống thành-phố. — Ngày 2 décembre sẽ bắt đầu đào đất và xây cống ở phố Félix Faure vào khoảng từ phố Van Vollenhoven đến phố Puginier, vậy sự đi lại ở phố Félix Faure chỉ đi lại được có một bên, và phải đi thong thả.

Kẻ trộm lên cửa. — Hồi 6 giờ sáng hôm nay một đứa kẻ trộm lẻn vào nhà M. Ng bá-Quỳnh, 25 tuổi, làm thư ký sở xe hỏa Vân-nam ở trường Hội-sao, đan nhà số 159, lấy mất một cái mâm đồng to rồi chạy trốn. Người nhà đổ ra đuổi may gặp một người mật-thám bắt ngay được tay nó còn đang cầm cái mâm. Nó khai tên là Vương-sinh-Thảo tức Bắc, 28 tuổi đã can án 9 lần về tội ăn trộm và đánh người bị thương. Cách đây một tuần lễ tên Bắc đã phải bắt về tội ăn trộm giải ra tòa án nhưng vì không có chứng có nên lại được tha

Mất trộm. — M Lương Kane làm quản-lý hàng cao lâu khách ở phố hàng Lọng số 60 bị kẻ trộm vào lấy mất quần áo và đồ đạc đáng giá 207$.

Ô-tô đụng vào cây. — Tối hôm qua hồi 7 giờ 15 chiếc ô-tô số T. 1908 của M. Guillaume ở số 4 phố Coulier lúc rẽ ra đường Félix Faure vì tránh cái xe ngựa của M. Garrau đi phía đường Puginier lại, cho nên đâm phải một cái cây ở trên bờ hè, may người không việc gì.

VIỆC BẮC-KỲ

BẮC-PHONG

Tòa án Trừng-trị. — Trong các việc tòa xét phiên ngày 29 novembre, có việc giả mật thám như sau này:

Nguyên ngày 16 novembre, tên Ninh, tên Cung và tên Quý vào nhà một người tên là Bùi-v-Sinh ở Chợ-con, tự xưng là mật-thám, quan trên sai đến khám nhà Bùi-v-sinh, rồi cùng nhau khám lục hết có này đến có nọ, chẳng thấy gì cả. Sau hỏi trong đống sả vụn, thấy một khẩu súng lục có nạp sẵn một viên đạn gói trong tờ nhật-trình. Ba tên mật-thám giả ấy đem khẩu súng ra, rồi bảo chủ nhà hẹn cho 300 đồng bạc thì sẽ bỉm đi. Chủ nhà xin đưa 150 đồng, thì bọn ấy lấy chia nhau rồi ra. Bấy giờ chủ nhà mới đi trình cẩm và đầu đơn thưa ba tên mật thám giả ấy Tòa hỏi khẩu-cung mọi người xong còn để xét nghỉ.

Trường Kỹ nghệ. — Ngày mai, 2 décembre, hồi 9 giờ, ban trị-sự trường Kỹ-nghệ thực-hành ở Hạ-lý sẽ họp để xét lại các điều-lệ của nhà trường.

Ban hội-đồng ấy gồm có: quan Đốc-lý chủ tọa; ông chánh sở xe lửa khu Bắc, ông kỹ-sư chánh sở hàng-hải ở Hải-phòng, MM. Porchet chánh phòng Thương-mại, Paquin phó phòng Thương-mại, Genauze chánh sở Hóa-học Viễn-đông; Bonnabel tại sở công-chính, Fioletu đốc học trường Kỹ-nghệ, quan Tuần-phủ Kiến-an làm hội-viên và một ông giáo, một ông coi xưởng thợ ở nhà trường do ông Đốc cử ra dự chân tư-vấn.

Công tử con quan phủ nào? — Có một chàng độ 20, 22 tuổi, mặt mũi sáng sủa, đầu đội khăn chẹp đã cũ. Trong mặc áo trắng dài, ngoài phủ áo the, hai cánh tay đã bợt rách, chân dận đôi giầy hàm ngực cũ, thường đi đến các nhà hàng lớn hoặc sở to xin việc làm rồi kể lể với người ta rằng chàng là con quan phủ, đã học ở trường Bảo-hộ đến năm thứ tư, vì không thi đỗ nên phải chỉ muốn đi làm, gần đây có đầu đơn xin một sở thì sở ấy bảo xuống thử công việc, nhưng tới khi xuống đến nơi cứ phải chờ mãi, thành thử tiền ăn đường hết, hành lý có ít nhiều bị nhà trọ giữ, bây giờ muốn trở về tỉnh nhà cũng không có tiền ăn đường nữa. Chàng nói thế rồi sụt sịt khóc, coi bộ đáng thương nên nhiều người cho tiền, giá cóp cả lại cũng thừa tiền về đường rồi, thế mà không rõ vì lẽ gì vẫn thấy lang thang đi các phố, nhất là về buổi tối, hễ gặp ai mà xin được tiền thì lập tức vào ngay hiệu « Khai-đăng » để tiêu sầu giải muộn.

Xem thế thì chắc hẳn là công-tử giả hiệu. Bà con nên nhận kỹ, đừng đem lòng bố-thí cho kẻ lười biếng đó, cho hắn chừa hẳn cái nghề sinh nhai hèn mạt, làm nhơ nhuốc cả bọn thiếu-niên khác.

Du đãng. — Phan-công-Ven, 20 tuổi vô nghề-nghiệp, vô gia cư, Trần-v-An 21 tuổi, vô nghề-nghiệp, vô gia-cư đều bị bắt giam để xét về tội du đãng.

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

… Avec cette splendide inscription : *Venetiis in ædibus Manutianis* ; enfin un Diogène Laërce, imprimé à Lyon en 1644 et où se trouvaient les fameuses variantes du manuscrit 411, treizième siècle, du Vatican, et celles des deux manuscrits de Venise, 393 et 394, si fructueusement consultés par Henri Estienne, et tous les passages en dialecte dorique qui ne se trouvent que dans le célèbre manuscrit du douzième siècle de la bibliothèque de Naples. M. Mabeuf ne faisait jamais de feu dans sa chambre et se couchait avec le jour pour ne pas brûler de chandelle. Il semblait qu'il n'eût plus de voisins, on l'évitait quand il sortait, il s'en apercevait. La misère d'un enfant intéresse une mère, la misère d'un jeune homme intéresse une jeune fille, la misère d'un vieillard n'intéresse personne. C'est de toutes les détresses la plus froide. Cependant le père Mabeuf n'avait pas entièrement perdu sa sérénité d'enfant. Sa prunelle prenait quelque vivacité lorsqu'elle se fixait sur ses livres, et il souriait lorsqu'il considérait le Diogène Laërce, qui était un exemplaire unique. Son armoire vitrée était le seul meuble qu'il eût conservé en dehors de l'indispensable.

Un jour la mère Plutarque lui dit :

— Je n'ai pas de quoi acheter le diner,

Ce qu'elle appelait le diner, c'était un pain et quatre ou cinq pommes de terre.

A crédit ? fit M. Mabeuf.

— Vous savez bien qu'on me refuse.

M. Mabeuf ouvrit sa bibliothèque, regarda longtemps tous ses livres l'un après l'autre, comme un père obligé de décimer ses enfants les regarderait avant de choisir, puis en prit un vivement, le mit sous son bras, et sortit. Il rentra deux heures après n'ayant plus rien sous le bras, posa trente sous sur la table et dit :

Vous ferez à diner.

A partir de ce moment, la mère Plutarque vit s'abaisser sur le candide visage du vieillard un voile sombre qui ne se releva plus.

Le lendemain, le surlendemain, tous les jours, il fallut recommencer. M. Mabeuf sortait avec un livre et rentrait avec une pièce d'argent. Comme les libraires brocanteurs le voyaient forcé de vendre, ils lui rachetaient vingt sous ce qu'il avait payé vingt francs. Quelquefois aux mêmes libraires. Volume à volume, toute la bibliothèque y passait. Il disait par moments : J'ai pourtant quatrevingts ans, comme s'il avait je ne sais quelle arrière espérance d'arriver à la fin de ses jours avant d'arriver à la fin de ses livres. Sa tristesse croissait. Une fois pourtant il eut une joie. Il sortit avec un Robert Estienne qu'il vendit trente-cinq sous quai Malaquais et revint avec un Alde qu'il avait acheté quarante sous rue des Grès. — Je dois cinq sous, dit-il tout rayonnant à la mère Plutarque. Ce jour là il ne dina point.

Il était de la Société d'horticulture. On y savait son dénuement. Le président de cette société le vint voir, lui promit de parler de lui au ministre de l'agriculture et du commerce, et le fit. Mais comment donc ! s'écria le ministre. Je crois bien ! Un vieux savant ! un botaniste ! un bonhomme inoffensif ! Il faut faire quelque chose pour lui ! Le lendemain M. Mabeuf reçut une invitation à diner chez le ministre. Il montra en tremblant de joie la lettre à la mère Plutarque. Nous sommes sauvés ! dit-il. Au jour fixé, il alla chez le ministre. Il s'aperçut que sa cravate chiffonnée, son grand vieil habit carré et ses souliers cirés à l'œuf étonnaient les huissiers. Personne ne lui parla, pas même le ministre. Vers dix heures du soir, comme il attendait toujours une parole, il entendit la femme du ministre, belle dame décolletée dont il n'avait osé s'approcher, qui demandait : Quel est donc ce vieux monsieur ? Il s'en retourna chez lui à pied, à minuit, par une pluie battante. Il avait vendu un Elzévir pour payer son fiacre en allant.

Tous les soirs avant de se coucher il avait pris l'habitude de lire quelques pages de son Diogène Laërce. Il savait assez de grec pour jouir des particularités du texte qu'il possédait. Il n'avait plus maintenant d'autre joie. Quelques semaines s'écoulèrent. Tout à coup la mère Plutarque tomba malade. Il est une chose plus triste que de n'avoir pas de quoi acheter du pain chez le boulanger, c'est de n'avoir pas de quoi acheter des drogues chez l'apothicaire. Un soir, le médecin avait ordonné une potion fort chère. Et puis, la maladie s'aggravait, il fallait une garde. M. Mabeuf ouvrit sa bibliothèque, il n'y avait plus rien. Le dernier volume était parti. Il ne lui restait que le Diogène Laërce.

(A suivre)

Những kẻ-Khốn-nạn

[illegible] tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
[illegible]-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

…. Lại có đề câu văn tuyệt-bút sau này : *Venetiis in ædibus Manutianis* ; và như quyển *Diogène Laërce*, in tại *Lyon* năm 1614, trong quyển sách đó có mấy câu thay đổi y như ở bản sách viết số 411, thuộc thế-kỉ thứ XIII, trong thư-tàng cung giáo-hoàng La-mã, và ở hai bản viết tay số 393 và 394 của nhà thư-tàng thành *Venise*, hai bản mới nói sau đó ông *Henri Estienne* đã nhờ nó mà cứu ra bao nhiêu sự hay, lại có mấy đoạn bằng thổ-âm *dorique*, duy chỉ trong bản viết tay thập-nhị thế-kỉ hiện để ở thư-tàng thành *Naples* là có mà thôi. Ông *Mabeuf* không bao giờ có đốt lửa sưởi trong phòng ngủ, chập tối ông đi ngủ ngay cho khỏi tốn tiền đèn nến. Ông nghe mình hình như không có hàng-xóm láng-giềng nào nữa, họ gặp ông đâu thì họ lánh mặt, ông cũng biết ý. Tội-nghiệp, đứa con-nít mà đói khó thì người đàn-bà có con đem lòng thương ; một chàng trẻ-tuổi mà đói khó thì có thiếu-nữ thương ; một ông già mà đói khó thì không ai nghĩ đến. Trong các sự khổ sở của người ta, cái khổ sở ấy là lạnh-lùng hơn cả. Tuy vậy mà ông *Mabeuf* cũng vẫn chưa mất hẳn cái vẻ tươi-cười như con-nít. Con mắt ông được đọc trang sách hay hãy còn có khi vui rực-rỡ, như khi ông giở đến quyển *Diogène Laërce* là quyển sách độc-hữu vô song của ông, thì ông vẫn còn đắc-chí mà nhoẻn miệng cười. Ngoại-giả những đồ ăn nằm thiết dụng, ông duy chỉ còn giữ lại có cái tủ kính gọi được là đồ thừa.

Một hôm mụ *Plutarque* vào nói :

— Tôi không có tiền đi chợ nấu ăn.

Đi chợ nấu ăn nghĩa là mua chiếc bánh với bốn năm củ khoai. Ông rằng :

— Thì mua chịu ?

— Ai còn bán chịu cho tôi.

Ông bèn mở tủ sách ra, nhìn khắp một lượt hết quyển này sang quyển kia, khác nào một người cha thế phải thí một đứa con, mà ngần-ngừ không biết chọn đứa nào, rồi thì ông như nhắm mắt lấy ra một quyển cắp nách đem đi. Cách hai giờ, thấy ông về, tay không thấy cắp sách nữa, lại có ba-mươi xu để xuống đầu bàn mà rằng :

— Đây mụ đi nấu ăn.

Từ hôm đó trở đi, mụ *Plutarque* có ý nhìn chủ-ông thấy nét mặt mỗi ngày một sa-sầm lại. Từ đó không bao giờ còn thấy ngẩng lên nữa.

Hôm sau, hôm sau nữa, rồi thì hôm nào cũng thế, cái chuyện ăn nó lại trở về. Cứ mỗi lần ông cắp quyển sách đi, ông trở về thì lại có đồng tiền. Bọn buôn sách cũ, thấy ông túng bách phải đem sách đi bán như thế, tui mua thật rẻ, nhiều quyển ngày xưa chúng nó bán cho ông hai-mươi phật lăng, bây giờ ông đem bán, nó chỉ trả lại cho ông có hai-mươi xu. Nhiều khi chính thằng mua sách lại là thằng bán sách khi trước. Cứ từng quyển một như vậy, dần-dần cả tủ sách bán đi hết nhẵn. Nhiều khi ông than rằng : Năm nay ta đã tám-mươi tuổi ! câu ấy tự hồ ông có cái lòng vụng ước thầm mong rằng, tuổi trời của ông có lẽ được hết trước khi hết sách trong tủ. Cái buồn của ông mỗi ngày một lớn. Duy có một lần ông đi về thấy có bộ vui. Khi ông đi thì cắp đi một quyển *Robert Estienne* đem ra đường bờ sông *Malaquais* bán được ba-mươi-nhăm xu, khi về qua con đường *des Grès* ông lại mua được một quyển *Alde*, giá bốn-mươi xu. — Ông hớn-hở mà nói với mụ *Plutarque* rằng : Hôm nay, tao nợ năm xu. Hôm ấy ông nhịn ăn.

Nguyên ông có chân hội Trồng-cây-cảnh. Trong hội có người được tin ông sa-sút. Viên chánh chủ-hội bèn đến thăm ông và hẹn với ông rồi sẽ nói với quan Tổng-trưởng bộ Nông-thương. Sau viên chủ hội y hẹn. — Quan thượng-thư nghe xong chuyện nói rằng : Ờ mà, có lẽ nào lại để như vậy ! Hẳn chứ ! tôi xin giúp. Một nhà khoa-học đã già ! một nhà chuyên-khoa thảo-mộc ! Một ông cụ già hiền-hậu như thế ! quyết là phải giúp cụ cái gì ! Cách hôm sau thì ông *Mabeuf* tiếp được một cánh-thiếp quan tổng-trưởng mời đến dự tiệc tại bộ. Ông mừng rỡ quá run lên mà đưa cánh-thiếp ra khoe với mụ *Plutarque* : — Ta thoát nạn rồi ! Hết cơn bĩ-cực rồi ! — Đính ngày ông đi vào bộ Nông-thương dự tiệc. Ông có ý nhận ra những quân hầu-hạ thấy ông đeo cái cà-vạt nhàu nát, ông bận bộ áo đuôi tôm cắt theo hình vuông đã cũ, giầy thì đánh bóng bằng lòng trắng trứng, có ý ngạc-nhiên hết cả. Trong suốt bữa tiệc hôm ấy, chẳng ai nói với ông nửa lời. Quan tổng-trưởng là chủ tiệc cũng không hỏi gì đến ông khách ấy. Vào độ lúc mười giờ, ông đang chờ xem quan tổng-trưởng có bảo-ban gì chăng, bỗng nghe tiếng bà-lớn hỏi rằng : Ông lão nào đàng kia thế nhỉ ? Đúng nửa đêm thì ông lủi-thủi đi bộ mà về. Trời mưa như tắm như tã. Tội-nghiệp ông đã phải bán một quyển sách in lối chữ *Elzévir* để lấy tiền đi xe vào bộ dự tiệc !

Mỗi tối, trước khi đi nằm, ông đã thành thói quen cứ phải đọc vài trang quyển *Diogène Laërce*. Ông thuộc đủ tiếng hi-lạp để mà hưởng lấy những thú riêng có biệt-vị trong thứ văn ở sách ấy. Bây giờ thì duy ông chỉ có vậy là vui. Cách một vài tuần-lễ. Bỗng mụ *Plutarque* phải bệnh. Không có tiền đi mua bánh mì ăn đã là một cảnh buồn, lại còn có một cảnh buồn hơn, là không có tiền đi mua thuốc cho người bệnh. Một tối kia, quan thầy thuốc kê cho cái đơn nhiều tiền quá. Bệnh tình đâm nặng, lại cần phải mướn một người săn-sóc đêm ngày vào việc thang-thuốc. Ông *Mabeuf* mở tủ sách ra thì không còn quyển nào nữa. Duy ông chỉ con giữ lại được có quyển *Diogène Laërce* đó thôi.

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này :

	Quyển	Trang		Giá
Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán		0 $ 50
	» II	203		0 45
	» III và IV	159	—	0 35
	» V và VI	195		0 45
	» VII và VIII	319	—	0 65
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán		0 $ 48
	» II và III	217	—	0 50
	» IV, V và VI	275	—	0 60
	» VII và VIII	231	—	0 50
Phần thứ ba	Quyển I, II và III	251 trang, bán		0 $ 55
—	Quyển IV, V, VI và VII	299	—	0 65
—	Quyển VIII	305	—	0 65

Ở xa định thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0 $ 20

Cả mười hai quyển gửi làm một gói, tiền cước 1 20

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Nữ khoa tạp chứng

Thụ thai luận

(Tiếp theo)

Sần sần hoàn

Xung nhâm kinh mạch hư hàn, thai dựng thường hay hoại, dùng phương này thần hiệu.

Đương qui tẩm rượu sấy khô 1 lạng
Xuyên khung 1 lạng
Thạch hộc tẩm rượu sao 1 lạng
Bạch thược dược 1 lạng
Mẫu đơn bì 1 lạng
Huyền hồ sách 1 lạng
Nhục quế gọt vỏ 5 đồng
Trạch lan diệp 1 lạng 5 đồng
Bạch truật 1 lạng 5 đồng
Bào khương 5 đồng
Thục địa hoàng 2 lạng.

Các vị tán mạt, luyện với dấm viên nho nhỏ, mỗi khi lòng không dùng năm mươi viên điều phục, tống theo hớp rượu.

Đương qui kiến trung thang

Đàn bà khí huyết hư tổn, thân thể gầy yếu, dùng phương này thần hiệu.

Đương qui 4 lạng
Nhục quế gọt vỏ 2 lạng
Trích cam thảo 2 lạng
Bạch thược dược 6 lạng.

Các vị chia đều mỗi bận dùng năm đồng cân, gia khương tảo sắc thang uống.

Bổ trung hoàn

Đàn bà hư tổn, nên dùng phương này điều trị.

Xuyên khung 5 đồng
Bạch thược dược 5 đồng
Hoàng kì 5 đồng
Đương qui 5 đồng
Nhân sâm 5 đồng
Trần bì 5 đồng
Bạch truật 1 lạng
Thục địa 1 lạng.

Các vị tán mạt, luyện mật viên nho nhỏ, mỗ bận dùng năm mươi viên điều phục chiêu bằng nước nóng.

Bát chân thang

Phương này điều vinh vệ, lý âm dương, dưỡng khí huyết, tiến ẩm thực.

Nhân sâm, phục linh, bạch truật, cam thảo, xuyên khung, đương qui, thục địa, bạch thược.

Các vị bằng nhau, gia khương tảo sắc thang, trước khi sắp ăn sớm uống nóng.

Phương này tức là thang tứ quân hợp với thang tứ vật. Phương này vừa bổ khí vừa bổ huyết.

Địa hoàng hoàn

Phương tường chú ở môn lao tổ trên kia.

Ô kê hoàn

Phương tường chú ở môn huyết băng trên kia.

Tư huyết thang

Phàm đàn bà tâm phế tương tổn, huyết mạch hư nhược, nguyệt thấy quá kỳ, thì nên dùng phương này cho được bổ dưỡng khí huyết.

Nhân sâm, bạch phục linh, xuyên khung, đương qui, bạch thược, hoài sơn, hoàng kỳ, thục địa. Sắc thang trước khi sắp ăn sớm uống nóng.

Lời dặn

Phương tễ liệu trị hợp tham cả với phương tễ liệu trị trên môn kinh bệnh, tùy chứng dẫn dụng.

Ngoại khoa

Ung thư sang độc

Ung với thư cũng là sang độc, có rằng ung là dương độc ; thư là âm độc ; ung thì bạo phát ra ngoài bì phu, độc thuộc phủ (vị, đởm, tiểu tràng, đại tràng, bàng quan, tam tiêu) thư thì phụ trước ở trong cân cốt, độc thuộc tạng, (âm, can, tì, phế, thận) ung thì vì tà khí ủng trệ dương lạc, (mạch màu ngang ở ngoài) mà phát hạch, thì mạch phù sác, thư là vì tà khí trở tắc âm kinh (mạch máu dọc ở trong) mà phát hạch, thì mạch trầm sác cái đó là phân biện, nhưng cũng chẳ cứ ung mới là dương, thư mới là âm, ung cũng có âm có dương, thư cũng có âm có dương, cho nên chứng luận nhứt thiết cho là sang độc mà thôi.

Sang có nhiệt độc hàn độc

Nội kinh nói : « doanh khí nghịch hành trong thớ thịt mới sinh sang độc » nói : « nhiệt thắng thì dương khí uất cũng sinh sang độc », lại nói : « hàn tà thương hình, hình thương thì hàn tà lưu chú ở bì phu, cho nên sưng nhiệt tà thương khí khí thương thì nhiệt tà ngưng kết ở sơ nhục cho nên đau, trước đau rồi sau mới sưng, là khí thương mà thương lây đến hình, trước sưng rồi sau mới đau, là hình thương mà thương lây đến khí », lại nói : « nhiệt uất phát hạch, gọi là tỏa tiết sang độc, hàn ngưng phát hạch, gọi là thử lâu » Thế là sang độc cũng có hàn có nhiệt.

(Tỏa tiết và thử lâu là tên riêng các giống sang độc).

Sang có dương độc âm độc

Nội kinh nói : « sang độc xưng to mà không đau là dương, không xưng mấy mà đau là âm » ; lại nói « dương độc thì sắc đỏ tía và nóng, âm độc thì sắc nhợt và hầm » lại nói « sang độc dồn đến cao lên là dương, không dồn đến cao lên là âm, dương độc thì mạch phù sác, âm độc thì mạch trầm sác » Thế là sang độc cũng có âm có dương.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

Dư luận Nam-kỳ

Tính vị kỷ của người mình

Vị kỷ có hai nghĩa, nghĩa hẹp và nghĩa rộng, ở vào thời đại còn theo [illegible], nước này không biết có nước kia, thì nghĩa vị-kỷ chỉ dùng về cá-nhân, đến thời đại bốn bề giao-thông, dân tộc với dân tộc chọi nhau, thì nghĩa vị-kỷ lại đem dùng rộng ra cho quốc-gia, cho dân tộc, các nước văn-minh, người người đều biết thương nước mình vì nước mình, cái tính vị kỷ của người rất cao thượng còn nước mình thì không vậy, chỉ biết vị-kỷ là vì cái thân mình, ngoài ra đối với nước nhà chẳng chút quan hệ gì, dường như coi mình là mình, nước là nước, hai đằng riêng nhau, cũng đồng ở thế-kỷ hai mươi này, mà người ta thì vậy, còn mình thì vậy, lạ thay !

Nếu sở thấy của tôi không lầm, thì nước mình những hạng người càng nhiều học thức, lại càng giàu tính vị-kỷ. Tự họ, họ cho thế là khôn ngoan, chớ không biết vị-kỷ mà chỉ vì thân mình, nhà mình, thì thật là nhỏ mọn hẹp hòi đê tiện khinh bỉ.

Các cậu học trò khi còn ở trường, thì mục đích chỉ lo thi đỗ làm quan đặng thân gia sau này sang-sướng. Các ngài làm quan, thì chỉ lo cho mau nhiều tiền, miễn mình đầy tủ sắt thì thôi, dẫu đồng-bào đói chết cũng mặc. các ông tự xưng là thượng lưu, ngày ngày nói chính-trị, ngày ngày nói lo cho xã-hội, cởi cái ngoài ra thì thấy ông nào cũng trắt cái tủ vị-kỷ ở trong rất to, đại đa số hạng học thức nước ta như thế, đó là tôi không kể đến bọn bình dân, bọn nông, công, cổ. tính vị-kỷ cũng chẳng ai kém ai, ai kém là kém, không được mấy ai để tai mắt đến tới.

Nói thế, tất không khỏi có người hỏi tôi rằng : « Chớ ông không có tính vị kỷ sao ? » Thế nào cũng phải lo cho mình yên đã, rồi mới nói đến việc lo cho người, câu nói ấy tôi không dám bác, nhưng tôi chỉ e ngày nay nói để lo cho mình đã, rồi ngày mai cũng chỉ lo cho mình, ngày mốt cũng chỉ lo cho mình, rồi già đến đến chết cũng chỉ lo cho mình chớ không biết đến ai là ai cả, có người lại thuyết lý rằng : ai lo phần nấy, mình không phải là trời, có đâu lo cho cả thiên-hạ, nói thế thật là lầm to, câu ngạn-ngữ tây « Chacun pour soi, Dieu pour tous » là có ý gây cho người tính độc-lập, chớ không phải xuôi cho người tính vị-kỷ, chẳng qua những hạng người tâm địa xấu, mượn câu ấy lót miệng để dễ làm toại lòng tự tư tự lợi mà thôi, nếu nói như người ấy thì ngoài mình ra không còn biết nước nhà, cho đến cha mẹ vợ con cũng không biết đến, người như thế còn chi gọi là người !

Trong một xã-hội, có ta mà cũng có người, không hề chỉ có một mình ta mà ta sống đặng ở trong xã-hội mà không ai biết đến, thương đến xã-hội thì xã-hội ấy tất phải suy đồi, may mà nước ta học thức chưa được phổ-thông, nếu phổ thông rồi, người người đều có học thức, người người đều giàu tính vị-kỷ như thế thì xã-hội còn có vẻ gì ! nay muốn cho trừ cái tính vị-kỷ ấy ta không phải bọn ai, cũng không phải nhờ ai dạy, ta chỉ tự nghĩ xét đấy mà thôi.

Loài người khác với loài cầm thú là ở chỗ nào ??? Loài cầm thú sanh ra, nó chỉ biết có nó mà thôi, loài người khác nó là ở đó, Mình sanh ra đời, có cha mẹ, có bà con, có xóm riềng, có làng nước, mình phải đem lòng thương mình mà thương cha mẹ bà con, rồi suy rộng ra thương xóm riềng, thương làng nước. Nếu các ngài đời trước, ai ai cũng chỉ lo cho một mình thì xã-hội này đã tiêu diệt lâu rồi, còn đâu có đến ngày nay, bây giờ ta chỉ biết lo cho một mình ta thì xã hội này tất từ ta tiêu diệt, đâu còn thấy ở ngày sau. Ta phải biết rằng : người chung quanh ta đều nghèo yếu, ta không thể một mình giàu mạnh được, xã-hội mà tiêu diệt ta cũng tiêu-diệt theo xã-hội, vậy nên ta vì ta, ta không thể không vì người, không vì xã-hội ; mà vì người vì xã-hội là vì ta đó.

Tôi viết bài này không phải hiểu người tuyệt bỏ tính vị-kỷ đâu. Như trên đầu bài đã nói vị-kỷ có nghĩa rộng nghĩa hẹp, mình phải suy rộng lòng vị mình, mà vì đồng bào, vì xã-hội, vị kỷ không phải là chỉ vị cái mình mình. Phàm cái gì có quan hệ đến tiếng của mình đều phải nghĩ đến thương đến thì nghĩa vị-kỷ mới có bao khoát có ý vị mà không có hại vậy ;

(Công-luận báo)

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quản ấy, để cho người làm dễ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vắn tắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả thư.

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ
LỚP DỰ-BỊ
Giá bán 0 $ 12

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho
M. BÙI-XUÂN-THÀNH
Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố hàng Bông. — Hanoi

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :
« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »
(LES MISÉRABLES)
Soạn-giả : Victor Hugo
Dịch-giả : Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN :	Quyển thứ		Giá
Phần thứ nhất, quyển thứ	1,	mỗi quyển.	0 $ 50
— —	2,	— .	0 . 45
— —	3-4,	— .	0 . 35
— —	5-6,	— .	0 . 45
— —	7-8,	— .	0 . 65
Phần thứ hai, quyển thứ	1,	— .	0 . 45
— —	2-3,	— .	0 . 50
— —	4-5-6,	— .	0 . 60
— —	7-8,	— .	0 . 50
Phần thứ ba, quyển thứ	1-2-3,	— .	0 . 55
— —	4-5-6-7,	— .	0 . 65
— —	8,	— .	0 . 65
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển		. . . . .	0 . 20
—	cả 12 quyển gói làm một.		1 . 00

Các đường xe lửa ở Đông-dương

VII

Số giao dịch ở các đường xe lửa

(a *Số hành khách.* — Từ khi các đường xe lửa mở ra, thì nhân dân bản xứ lấy làm hoan nghênh lắm. Từ năm 1908 đến năm 1920, trừ năm 1915 vì trận lụt ở Bắc-kỳ, số hành khách có giảm đi không kể, còn thì cứ mỗi năm mỗi tăng lên mãi.

Từ năm 1921 trở đi vì có các đường ô-tô vận tải mở ra nhiều, mà phần nhiều lại chạy theo đường xe lửa, nên số hành khách đi xe lửa có giảm đi nhiều.

Các đường xe lửa của nhà nước, về năm 1920 cho cả thảy 461.600.000 voyageurs kilométriques, đến năm 1924 sụt xuống có 329.900.000 thôi, nghĩa là giảm đi mất chừng 30 /. mà tuyền thị những hành khách bản xứ cả.

Tuy nhiên, hễ sau này ba ngả đường xe lửa bây giờ liên tiếp lại với nhau, thì chắc cái tình thế ấy phải có thay đổi.

Hiện nay, người bản xứ thường chỉ đi từng quãng ngắn thôi, hoặc đi chợ, hoặc ở tỉnh về quê, ở quê ra tỉnh nên đi ô-tô có phần tiện hơn.

Nhưng mà hễ khi nào đường xe lửa tiện cho người Nam đến các nơi đất mới mà làm ăn, nhất là khi nào đường xe lửa làm nối liền miền dân cư đông đúc ở phía Bắc với miền Nam Đông-dương là miền thiếu nhân công, thì chắc số dân đi lại từ Bắc về Nam từ Nam ra Bắc sẽ nhiều lắm, đường xe lửa sẽ hoạch lợi rất nhiều, mà số đi lại ấy thuần thị đi đường trường cả.

Số hành khách đi xe lửa sở dĩ vì có các đường ô-tô mà giảm đi, là vì giá hành khách đi bằng tàu ở đường đạo Bắc và đường đạo Trung-ương Trung-kỳ trước cao quá. Từ ngày 16 Mars 1926, giá xe lửa đường đạo Bắc đã giảm, và từ ngày 1er Mai 1926 giá xe lửa đạo Trung-ương Trung-kỳ cũng giảm. Giá ấy giảm như sau này: 50 kilomètres đầu, trước giá mỗi kilomètre 0 p. 012, sau giảm xuống 0 p. 008; 150 kilomètres sau, trước giá mỗi kilomètre 0 p. 010 sau giảm xuống mỗi kilomètre 0 p. 008

-Cái kết quả về sự giảm giá ấy, thật chẳng phải đợi: số hành khách tăng lên rất nhiều, số thu không những không giảm, mà lại tăng lên trông thấy.

Nếu cần, thì đường xe lửa khu Nam sẽ cũng giảm giá như thế.

b) *Số hàng hóa.* — Trái với số giao dịch về hành khách, từ năm 1915 trở đi, số giao dịch về hàng hóa càng ngày lại càng tăng lên nhiều, nhất là về các đường xe lửa của nhà nước.

Về năm 1920, số giao dịch về hàng hóa ở các đường Nhà-nước được là 32.500.000 tonnes kilométriques, về năm 1924 được là 61.100.000 tonnes kilométriques vậy là tăng được 88 /. Cũng trong thời kỳ ấy, số giao dịch về hàng hóa ở đường xe lửa Vân-nam trước được 53.400.000 tonnes kilométriques sau tăng lên 62.200.000 tonnes kilométriques, nghĩa là tăng 16 ./·. Gồm cả hai ngả đường ấy, thì trong thời kỳ đó tăng được chừng 44 ./·, nghĩa là thặng hơn trước hồi chiến tranh 140./·. Ấy là không tính số về năm 1913 được là 6.500.000 tonnes kilométriques, về năm 1920 tăng lên 14.600.000 tonnes kilométriques, và về năm 1924 được 32.400.000 tonnes kilométriques.

Trong các số hàng hóa giao dịch thì những hàng hóa sau này là quan trọng hơn cả.

Về đường khu Bắc: Gỗ thu được 115.000 đồng, thóc và gạo thu được 90.000 đồng.

Về đường khu Nam: Gỗ thu được 41.000 đồng;

Về đường Vân-nam: Các hàng sợi và hàng dệt thu được 5.7.(0) đồng; gạo, thóc, ngô thu được 346.000 đồng các chất kim khí thu được 312.900 $.

c) *Các dụng cụ.* — Vì số giao-dịch về hàng hóa mấy năm gần đây tăng lên nhanh chóng quá, thành thử các dụng cụ ở các đường xe lửa từ trước cho tới năm 1920 vẫn đủ dùng, mà đến nay thì đã thành ra thiếu thốn lắm.

Về các đường xe lửa của Nhà nước trước hồi chiến tranh, đồng niên số toa chạy trung-bình là 11.000 kilomètres, thế mà hiện nay về khu Nam chạy tới 15.000 kilomètres, và về khu Bắc chạy tới 17.000 kilomètres.

Năm 1923, hiện đã đặt mua 72 toa hàng mỗi toa 20 tấn cho các đường của Nhà-nước. Lại trong khoảng 1923-1924 đã đặt mua các toa để chạy đường Vinh - Đông-hà.

Vậy số toa về năm 1924 có 810 chiếc 10 tấn, nay đã tăng lên tới 1254 chiếc, nghĩa là tăng lên 55 /., đủ dùng cho mọi tiện nhu.

d) *Số hành khách vãng lai ở các đường.* — Về năm 1912, số tiền thu được về các hành khách đi lại ở các đường Nhà-nước được là 62 /. trong số thu tổng-cộng. Từ năm ấy cho đến năm 1920, năm nào cũng tăng lên, tới năm 1920 thì được 7·/.. Nhưng từ năm 1920 trở đi thì cứ sụt mãi xuống, năm 1924 được có 57 /. thôi.

Về đường Vân-nam, thì số thu về hành khách năm 1912 được 34 /. trong số thu tổng cộng, năm 1919 tăng lên 44 /., năm 1920 tăng lên 51 /., đến năm 1921 sụt xuống 46 /., năm 1923 xuống 42 / và năm 1924 xuống 41 /.

Hợp tất cả các ngả đường thì số thu về hành khách năm 1920 được 48 /., năm 1919 lên 55 /., năm 1900 lên 62./., từ bấy giờ trở đi thì cứ đứng vào mực 50 /.

(*Còn nữa*) D. dịch

CHUNG TẤT
Quyển thứ mười tám
TRUYỆN
Ba người Ngự-lâm pháo-thủ
ĐÃ XUẤT BẢN RỒI
Giá: 0$05
Toàn bộ 18 quyển, mỗi quyển 0$05, hoặc đóng làm bốn quyển lớn có bìa, mỗi quyển giá 0$25.
IN TIẾP THEO
Tê-lê-mặc Phiêu-lưu-ký
(Les Aventures de Télémaque)
par Fénelon

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Khóc cười sống thác

(Tiếp theo)

Minh-đạt tiên-sinh về đến nhà, Hồng liên mừng rỡ ra đón hỏi rằng:

— Phu-quân có tài đi du lịch ra ngoài trời đất như thế, tất tìm được nhiều truyện hay, cho thiếp biết với.

Minh-đạt nói:

— Về sẽ truyện hay, ngồi lặng yên mà nghe, đừng khóc nhé.

Hồng-liên vâng lời, Minh đạt rút trong túi áo cầm quyển tiếu-lâm ra đọc rằng:

— Có một nước, không biết nước gì, phong tục tuyệt lạ lùng. Nó đã đặt tên ra, hình như nó muốn giấu kỹ cho kín, không muốn hở lộ, mà cũng không muốn cho ai nói phạm đến, đại khái như tên người trên là « *Ngọi* » thì người dưới phải kiêng là *Nựa*. tên người trên là « *Lợi* » thì người dưới phải kiêng là « *Lợn* » nước nó chỉ thích làm quan, các cậu công-tử bột, vào nhà cô đầu hát, chị em cũng gọi là quan, bọn bung đồ vẽ mực vào mặt, đêm đi ăn cướp, cũng tự xưng là các quan.

Nàng Hồng-liên nghe đến đấy nói rằng « lạ lắm nhỉ » mỉm môi son như đóa hoa sen cười nụ.

Nàng Hồng-liên đương muốn nghe, Minh đạt tiên-sinh đã cất quyển tiếu-lâm đi, sợ rằng đọc hết, lần sau không lấy gì giải phiền cho nàng được nữa, Cho nên quyển tiếu lâm thực dày, mà tiên sinh chỉ định mỗi một lần đọc cho nàng nghe hai ba truyện là nhiều.

Nguyên nàng Hồng-liên là người trinh tĩnh, nói rõ ra thì là người nết na chín chắn, mà không hay nói, từ khi về với tiên sinh, không hề trông thấy nàng cười bao giờ, nay nhờ có quyển tiếu lâm, thấy nàng mỉm cười tựa như hoa mới nở vẫn người đã kiều diễm, mỉm miệng hoa lại thêm xuân sắc mười phần. Cái công phu của Minh-đạt tiên-sinh chiều vợ đến đó tưởng đã thành hiệu, lấy làm vui vẻ vô hạn, không ngờ Hồng-liên nghe truyện tiếu-lâm chỉ vui qua được lúc bấy giờ mà thôi, đến hôm sau sai vẻ đa sầu đã tự nhiên ở đâu kéo đến.

Minh-đạt hỏi vì cớ gì mà sầu?

Hồng-liên nói:

Thiếp thương nhân loại có nhiều nơi kim ngân phá lệ luật, chẳng còn công bằng gì cả. Bởi thế nên kẻ có tội ác, thường vì có nhiều tiền bạc mà được trắng án, kẻ vô tội thường vì không có tiền bạc mà phải tội oan, có khi phải đi đày nữa. Tại thiếp vẩn vơ nghĩ thế nên sinh sầu.

Minh-đạt vội vàng cầm quyển tiếu-lâm ra đọc cho nàng nghe để giải sầu.

Đọc ngay lên rằng:

— Phong tục nước ấy lại còn những việc này cũng đáng cười: Động làm việc gì hơi gọi là to tát, nó cũng phải chọn ngày rất kỹ, có khi nó khải lựa tuổi có hợp với năm với tháng với ngày mới dám làm, như là làm nhà cưới vợ, v. v. Phú quý bần tiện nó bảo bởi tự mồ mả đất cát, cho nên nó không thiết gì đến việc thực hành mà chỉ chăm chăm ở sự tìm đất kết với đóng hướng nhà.

Hồng-liên nghe đến đấy lấy làm lạ mỉm miệng cười nụ.

Minh-đạt lại đọc luôn rằng:

— Nước nó hay tin nhảm, những khi có bệnh dịch lệ lưu hành, nó hay mua voi giấy, ngựa giấy, người giấy, thuyền giấy, tàn giấy, mũ giấy, cờ giấy, đem về cầu cúng. Tự cái tâm lý nó tin rằng đem đốt các đồ vật ấy đi, thì xuống âm phủ các đồ giả hóa đồ thật. Những ma mãnh nhận các đồ ấy, phù hộ cho người đều khỏi tật bệnh, mỗi năm nước nó phí về tiền mã đến hàng triệu bạc.

Hồng-liên nghe đến đấy mỉm cười nói rằng:

— Giả man lắm nhỉ, hay là vợ chồng ta đi khinh-khí cầu đến nước ấy làm lò hàng mã cho chóng phát tài đi.

Minh-đạt tiên-sinh, lại cất quyển tiếu lâm đi, sợ đọc hết chuyện, lần sau không có gì giải phiền cho nàng.

Nhưng nàng Hồng-liên đương thích nghe cố nói vật nài với chồng, nhờ đọc cho nghe mấy truyện nữa

Minh-đạt luống lự, ý không muốn đọc; song thấy nàng cố nài mãi, lấy làm nể, lại chiều lòng mà đọc lên mấy bài nữa rằng:

— Phong tục nước nó rất là thượng quỷ, mê tín đến nỗi có nhiều cậu xiên cả dùi nung qua mép, lấy dao dạch lưỡi cho chảy máu, bảo rằng thánh ra oai. Có nhiều cô chít khăn xanh khăn đỏ mặc áo tím áo điều, múa may quay cuồng, nhảy lên nhảy xuống, bảo là thánh giáng, không những thế mà thôi, lại còn lễ cả gốc đa nằm đất, cúng cả sư bịp ngọc nhà, thậm chí thắp hương thờ cả con chó đá, lập bàn cúng cả con hổ đắp bằng vôi. Nó lại hay tin người mù nói, hoặc trong nhà có hoạn nạn, hay muốn biết việc tương lai, thì cứ đi hỏi người mù vu vơ ở giữa đường giữa chợ lấy làm toàn thánh. Người mù bảo sao nó cũng nghe, có khi bảo đào mả tam đại nơi nầy dời đi nơi khác, nó cũng tuân lời, mà không dám trái lệnh.

Hồng-liên nghe nói, lấy làm phong tục rất lạ, bật cười khanh khách.

Minh-đạt liếc mắt trông nàng, thấy tươi cười vui vẻ đẹp hơn đóa hoa sen đương nở, lấy làm thú lắm, lại đọc luôn mấy bài nữa rằng:

— Còn đến cái việc tang lễ của nước nó thì lạ lùng có một, những nhà giàu có cùng những nhà quan sang, gặp khi cha mẹ chết thì giết trâu giết bò ăn mừng, làm cỗ bàn mời khách. Anh em thân thiết đến ồ hè sụt ba tiếng, là xoay ra ngồi đánh chén.

Hồng-liên nghe nói đến đấy cười nhặt cười nghiêng,

Minh-đạt lại nói:

— Còn đến cái câu chửi nhau của nước nó, đến bụt cũng phải bật cười.

Hồng-liên hỏi câu thế nào?

Minh-đạt nói: « Quê mùa quá, không thể nói ra được. » Mới lấy tờ giấy trắng, cầm bút dịch nghĩa câu chửi nhau ra tiếng nước ấy đưa cho nàng Hồng-liên xem.

Hồng-liên xem hiểu nghĩa, bật cười sằng sặc.

Minh-đạt trông nàng cười lấy làm vui vẻ lắm cũng bật cười. Đoạn thấy nàng cứ cười tít mãi đi, ngã lăn ra giường, không thể nào làm rứt cơn cười đi được.

Tiên-sinh thấy nàng cười quá thương nàng một nhọc bụng đã lấy làm lo, đơm đớm sa nước mắt, rồi thấy nàng cười mãi không thôi, đến nỗi biến sắc đi, chảy cả nước mắt, được một lúc nữa thì đứt ruột mà chết.

Đến lúc nàng Hồng-liên rít tiếng cười, tiên-sinh cầm tay nàng sẽ gọi, mong cho tỉnh lại, thì than ôi! người giá như đồng, hồn về chín suối rồi, không có phép nào cứu lại được nữa.

Minh-đạt tiên-sinh nghĩ rằng: Cái cớ hiền thê mình từ giã cõi trần, cũng bởi tự mình chép quyển tiếu-lâm, thương thay! châm gẫy bình rơi, dẫu có vạn vàng cũng không tìm đâu được người như thế.

Tiên-sinh thương nàng vô hạn, khóc than thái quá, đến nỗi bụng đau như cắt, không thể chịu được, chỉ trong phút chốc hồn vía đã vội theo nàng về nơi minh-phủ.

Khốn nạn thay! nước nào có cái phong tục mọi dợ như đã nói ở trên này, mà không bảo nhau sớm đổi đi, thì không những hại cho mình, lại làm hại cho người thức giả ở nơi khác trông thấy, nực cười đến chết.

Thạch-bằng.

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các ngài độc bản cần mua bán đồ-chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuốn báo, bản-quán xin tính rút xuống 0 p 08 một dòng.

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một khu đất 200 thước vuông tây ở phố Bạch-mai giá rất rẻ.

Hỏi M. Nguyễn-văn-Toản số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 6.742

Xe ô tô
(Automobiles)

Muốn bán một cái ô-tô Salmson, con mới, 10 mã-lực, hạng đại lịch-sự, 4 chỗ ngồi, nhiều đồ phụ-tùng. Hỏi tại nhà máy rượu, phố Lò-đúc, Hanoi. 7.193

Muốn bán xe ô-tô kiểu du-lịch « Peugeot » 11 mã-lực, 4 chỗ ngồi, con tốt lắm, mới đi 13.000 kms chủ vẫn cầm lái lấy. Hỏi tại M. *Gortou*, 45, Rue du Commerce, Haiphong. 7.199

Xe-đạp, xe mô-tô
(Vélos, motos)

Bán một cái xe mô-tô hiệu *Gnôme et Rhône*, 4 mã-lực, 3 *vitesses*, kiểu *Grand Tourisme*, mới chạy được chừng 4.000 *kilomètres*.

Hỏi tại bản-quán hoặc ở hiệu *Deleule*, phố hàng Trống, Hanoi. 7.144

MỘT DỊP HIẾM CÓ

Muốn bán một cái xe moto hiệu Monet Goyon, 5 mã-lực, n° 4134, mới mua hồi tháng chín tây. Hỏi tại M. Bazire, số nhà 86, đường Carreau. 7.203

Đồ-đạc
(Mobiliers)

Bán một bộ xa-long gụ, kiểu quấn thư, 4 cái ghế bành, 2 cái ghế dài với một cái bàn. Hỏi tại: 125, Route de Sinh-từ, Hanoi 7.143

MUỐN BÁN:

1o Hai cái máy cưa tròn xẻ được các thứ gỗ và xẻ được Liteaux Lattis;

2o Một cái máy xoi chỉ;

3o Một cái máy bào có thể làm được các thứ cửa, ván sàn, v. v.

4o Một cái mô-tơ 11 mã-lực chạy bằng điện.

Hỏi tại hiệu Nam-Thái, 26 quai Clémenceau, Hanoi.

7.181

Muốn mua:
(On achète:)

Muốn tậu một con ngựa, ngựa tây hay ngựa lai cũng được, dùng cưỡi và kéo xe.
Hỏi tại nhà báo. 7.171

Lạc con
(Mục này đăng không lấy tiền)
(Enfants égarés)

Tôi có đứa con giai tên là Ng-hữu-Đường, 16 tuổi, ở nhà không chịu học, tôi có mắng nó, vì thế nó giỗi chốn đi chơi, tôi tìm mãi không thấy cháu. Hình dạng nó thấp bé trắng trẻo. Vậy tôi có mấy lời bá cáo nhờ ông bà nào có thấy cháu đâu, xin làm ơn mách giúp cho tôi để tôi đến tìm cháu về hay là dỗ cháu về hộ tôi thì tôi xin tạ ơn.

Nguyễn-văn-Thông
1.795 45 Rue des Eventails, Hanoi

Lặt vặt
(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán.
6.807

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quấn khác.

Hễ ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

Số 286

TÂY-DU

DOÀN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Tam-tạng nghe nói, liền cúi mình thi lễ nói với Đại-thánh rằng:

Đồ-đệ nói rất phải, nhưng khi vào bệ kiến lão hôn-quân chớ nên hỏi đến việc ấy, vì sợ hắn không xét phải trái, lại lấy luật yêu-vọng mà trị tội ta, thì hỏng việc mất.

Đại-thánh cười mà nói rằng:

Lão-tôn tự có pháp lực, trước hết sẽ hóa phép thu bắt những đứa trẻ ở trong những cái lồng đem giấu vào một nơi, khiến cho họ ngày mai không lấy tim gan vào đâu được, hôn quân thấy thế chắc phải sợ hãi, mà bàn bạc với lão quốc trượng để thôi việc càn dỡ ấy đi, như vậy thì thầy trò ta sẽ không việc gì cả.

Tam-tạng nghe nói mừng quá, rồi nói rằng:

Nếu hôm nay cứu được hết lũ trẻ ấy ra khỏi cái thành này, thì cái công đức của đồ-đệ, đáng ví như giời cao bể rộng vậy.

Đại-thánh liền bảo Bát-giới và Sa-tăng rằng:

Các người cứ ngồi ở đây trông nom sư-phụ, để ta đi hóa phép cho mà coi, khi nào thấy có trận âm phong nổi lên, tức là lúc ta cứu lũ trẻ con ra khỏi thành đấy.

Tam-tạng, Sa-tăng và Bát-giới đều cùng nhau niệm câu: *Nam vô cứu sinh được sư phật, nam vô cứu sinh được sư phật*, Đại-thánh chạy ra ngoài cửa, hét lên một tiếng, nhảy phắt lên trên lưng chừng giời, đọc chú bắt các thần thành hoàng, thổ địa, xã-lệnh, chân-quan, và yết-đế, công-tào, đinh-giáp, già-lam đến.

Lập tức các thần đều đến ở trước mặt vái chào Đại-thánh và nói rằng:

Dạ dám thưa Đại-thánh, ngài cho đòi chúng tôi đến chẳng hay có việc gì cần cấp?

Đại-thánh nói:

Nay ta đi qua nước này, thấy quốc vương càn dỡ, nghe lời con yêu tà, chực giết trẻ con lấy gan làm vật dẫn thuốc. Sư phụ ta thấy vậy trong lòng không nỡ, định cứu tính mệnh cho lũ trẻ con, và trừ tuyệt loài yêu-quái ấy. vì vậy Lão-tôn phải mời các vị đến. Bây giờ các vị nên ra sức thần thông, cùng ta đây đem hết những cái lồng trong có trẻ con ấy, giấu vào trong cái hốc núi hay một cái rừng rậm nào đó, độ một hai ngày, phải tìm các thức quả cho chúng nó ăn, chớ để chúng nó đói, và cũng chớ làm cho chúng nó sợ, chờ ta trừ được loài yêu-quái rồi, khuyên quốc-quân tỉnh lại, rồi đến lúc ta từ biệt ra đi, các vị lại đem những đứa trẻ ấy đến giả ta.

Các thần nghe lệnh, lập tức đều hiện phép thần thông, hạ mây xuống, làm nên một trận gió lạnh thổi lên ầm ầm, sa mù bay ra man mác. Bấy giờ vào khoảng canh ba, các thần thu hết những cái lồng có trẻ con, đem giấu biệt ở các nơi. Xong rồi, Đại-thánh cũng hạ mây bay về sân nhà quán-dịch, nghe thấy ba người vẫn đang niệm phật, trong lòng mừng thầm, chạy vào gần bên cạnh mà nói rằng:

Sư-phụ ơi, tôi đã về đây. Lúc nãy có trận âm-phong nổi lên, tôi đã cứu hết được lũ trẻ con đem ra khỏi thành rồi, chờ khi nào thầy trò ta lên đường, bấy giờ lại đem về trong thành giao giả cho những nhà có con cái.

Tam-tạng tỏ lời cảm tạ, rồi lên giường đi nghỉ.

Sáng sớm hôm sau, Tam-tạng ngủ dậy, đội mũ mặc áo chỉnh tề rồi nói rằng:

Ngộ-không ơi, ta sẽ đi vào triều để trình giấy thông hành đây.

Đại-thánh nói:

Sư-phụ hãy thong thả, chờ tôi cùng đi với, để xem cái lão quốc-trượng ấy là loài người hay loài yêu.

Tam-tạng nói:

Nhà ngươi vào triều không chịu làm lễ triều bái, sợ quốc-vương lại quở trách chăng.

Đại-thánh nói:

Sư-phụ chớ ngại, tôi sẽ hóa thân nấp đi theo ở bên cạnh sư-phụ để bảo hộ, phòng có việc gì xảy ra chăng.

Tam-tạng mừng quá, rồi cất chân ra đi, viên dịch-thừa chạy lại dặn nhỏ rằng:

Trưởng-lão vào triều, chớ nên can thiệp đến việc khác

Tam-tạng gật đầu xin theo như lời.

Đại-thánh ra trước đứng nấp ở bên cạnh cửa, lắc mình một cái hóa làm một con sâu con, nhảy lên đậu ở trên mũ Tam-tạng, đi ra ngoài quán-dịch, vào thẳng trong triều.

Khi đến cửa triều, thấy viên Hoàng môn-quan, Tam-tạng cúi chào rồi nói rằng:

Bần-tăng ở phương đông đi sang Tây-trúc lấy kinh, nay đi qua quí quốc, theo lệ phải vào trình giấy thông hành, nên tôi muốn vào bệ kiến quốc-vương, xin quan ngài vào tâu cho.

Viên hoàng-môn-quan nhận lời đi ngay vào tâu bày, quốc-vương vui mừng mà nói rằng:

Một vị tăng nhân ở phương xa lại, chắc là một người có đạo hạnh, vậy mau mau ra truyền chỉ cho vào.

Tam-tạng theo viên hoàng-môn-quan đi vào, làm lễ triều-bái xong, quốc-vương truyền chỉ cho mời lên trên điện ngồi chơi.

Tam-tạng tạ ơn ngồi xuống, liếc mắt nhìn trộm quốc vương, thấy thân thể gầy mòn, tinh thần buồn bã, tiếng nói hổn hển, cất nhắc nặng nề, rõ ra một người ốm đau.

Tam-tạng liền dâng giấy thông hành lên, quốc vương cố dương cái cặp mắt lim rim, nhìn xem vài lượt, rồi phê chữ đóng ấn vào, lại đưa giả Tam-tạng.

Tam-tạng giơ tay đón lấy, quốc-vương vừa toan hỏi cái nguyên nhân đi lấy kinh, bỗng thấy quan đương giá qui xuống tâu rằng:

Tâu bệ hạ, quốc-trượng vào chầu.

Quốc-vương liền sai quan nội-thị dìu dắt bước xuống dưới giường rồng, cúi mình để đón chào quốc-trượng.

Tam-tạng thấy vậy cũng vội vàng đứng ra một bên, để mắt nhìn xem thì ra là một vị đạo sĩ già, lắc lắc lư lư từ dưới thềm ngọc mà bước lên, khi đến trước bảo điện, không thấy làm lễ triều bái, cứ nghiễm nhiên mà đi vào, rồi bước lên trên điện, quốc vương cúi mình mà nói rằng:

Quốc-trượng, hôm nay sao ngài vào triều sớm thế, vậy xin mời quốc-trượng ngồi chơi ở cái đôn thêu bên tả kia.

Tam-tạng chạy lại gần cúi mình lạy chào rằng:

Thưa quốc trượng, bần tăng xin kính chào ngài.

Vị quốc-trượng cứ ngồi nghiễm nhiên không đáp lễ, rồi quay lại hỏi quốc-vương rằng:

Vị tăng nhân này ở phương nào lại đây?

Quốc vương nói:

Đó là tăng nhân nhà Đại-đường ở phương đông sang Tây-trúc lấy kinh, đi qua vào trình giấy thông hành.

Vị quốc trượng liền cười mà nói rằng:

Đường sang Tây phương mờ mờ mịt mịt, có hay gì mà sang?

Tam-tạng nói:

Phương tây từ xưa vẫn là nơi cực lạc, sao lại bảo là không hay?

Quốc-vương hỏi rằng:

Trẫm nghe người xưa có nói:

Tăng nhân là đệ-tử của nhà phật, nhưng không biết tăng-nhân có thể không chết được không, và theo phật có chắc hẳn là được trường sinh không?

(*Còn nữa*)

ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ neo,
15 chân-kính
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá.......... 11$50
BÁN TẠI HIỆU:
A. PERROUD (Nhà xanh)
59, Phố Paul Bert, — HANOI
301

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX làm cho mắt các ngài khỏi đau, khỏi mờ được trông thấy tỏ rõ, tức cũng như mặt trời kia soi sáng cho các người.

Phàm hễ mắt hơi đau, hơi đỏ hơi nhấp-nhem một tị, đều là những cái khởi-điểm của bệnh toét mắt cùng các bệnh đau mắt nguy-hiểm khác nữa.

Vậy nếu những khi ấy, các ngài có sẵn ngay một lọ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX ở trong nhà mà tra ngay đi, thì tức-khắc làm cho mắt khỏi đau, không sinh nặng ra được.

Các ngài chớ quên rằng nếu trễ nhác một chút là có thể gây nên cái nạn mù mắt đấy.

Vậy tức khắc ngay bây giờ các ngài nên mua ngay, hay viết thư [illegible] hiệu thuốc gửi bán cho một lọ [illegible].

COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX là thuốc chuyên trị bệnh đau mắt rất thần-hiệu và rất rẻ tiền.

Có ba hào một lọ thôi (0$30).

Phàm lọ thuốc nào không có đề đủ chữ COLLYRE JAUNE DU Dr CASAUX thì chớ có mua. Vì thuốc ấy hay, nên nhiều kẻ làm giả-mạo lắm.

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX có bán ở hiệu thuốc CHASSAGNE 59, Rue Paul Bert, Hanoi và ở khắp các hiệu thuốc tốt khác.

CÁO BẠCH

Hội Quảng-thiện-Đường chúng tôi đã tậu được một khu ruộng tại làng Láng Hạ Thôn, huyện Hoàn long tỉnh Hà-đông để làm nghĩa-địa.

Vậy ai có phần mộ để ở những khu ruộng ấy thì nên liệu mà cất đi nơi khác ngay, vì chúng tôi hiện đang làm nhà nghĩa tự và chia ra từng khu cho thành thứ tự, chúng tôi làm trong một tháng, kể từ ngày 1er Decembre 1927 cho đến le 1er Janvier 1928. Nếu quá hạn ấy không ai đến nhận thì chúng tôi sẽ cất vào một khu chỗ làm phúc cho tiện việc chúng tôi làm.

Hà-Thành Quảng - đông - Bang
201 Quảng-thiện-Đường cẩn-cáo

HIỆU
KIM
HOÀN
玉成
NGỌC-THÀNH
161, Rue des Changeurs, Hanoi
Đủ các thứ đồ vàng bạc.
Gởi bằng theo lối lĩnh hóa giao-ngân.

NHÀ BÁ-CHƯƠNG
Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, rue Paul Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi [illegible] bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc
ABLENNOL
là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu
Chế bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Uroformine
Giá 1$80 một hộp

ĐỒNG HỒ vỏ kền nhẹ nhàng sinh đẹp
Đồng hồ này chế tại một đại xưởng bên Pháp toàn theo lối mới máy kỹ mà chạy cực bền giáng coi sinh đẹp bảo hành 2 năm giá bán cả cước 2$80 gửi lĩnh hóa giao ngân thêm 15 su
河內 PHÚC-VINH 福榮
17 R. Sầm Công
ngay rạp Quảng Lạc Hanoi

Vấn đề xe tay.— Nay đặt tại thành phố Haiphong một hội-đồng do quan đốc lý làm chủ tọa, và MM. Fauvel, Forest, Ng-v-Tân, hội-viên thành-phố làm đại-biểu cho hội-đồng thành-phố, H. Tirard, đại-biểu cho các chủ xe Tây và Khách, Ng-văn-Thọ, đại-biểu cho các chủ xe Ta sẽ họp nay mai để sửa đổi lại lệ-luật đang thi hành về xe chạy trong thành-phố nhất là về nghề kéo xe và nghề cho thuê xe.

Lăng mạ. — Đặng-thừa-Sáy, 30 tuổi, Đặng-thừa-Khoa, 20 tuổi và Đặng-thừa-Đắc 17 tuổi, làm ruộng ở Hàng-kênh đều bị thưa về việc lăng mạ chị dâu;

Dương-văn-Chấn 27 tuổi, thợ nề ở Dư-Hàng bị thưa về việc lăng-mạ và đánh vợ là Vũ-thị-Tháp. Những tên này đã phải bắt lên tòa để xét xử.

Việc vặt sở Cẩm. — Ng-thị-Tí 21 tuổi, vô nghề-nghiệp ở phố Bonnal có đơn kêu về việc mất trộm những đồ vặt quần áo, và tiền tất cả đáng giá là 21$60;

Lê-đình-Lâm 33 tuổi, làm cai ở Hạ-lý có đơn trình mất trộm một món tiền là 26 đồng và quần áo đáng giá 17$;

Phạm-lưu-Ngữ, thư-ký nhà tiếp ở phố Cầu-đất số nhà 161 thưa tên Ng-khắc-Biểu tức Bồng lấy trộm cái xe đạp đáng giá là 56$ rồi trốn đi mất;

Vũ-thị-Gấn, buôn gạo ở phố Trung Hành thuộc tỉnh Kiến-an kiện tên Ng-thị-Cả ở phố Belgique số nhà 11 về việc bội-tín và lấy gạo của mình đáng giá là 3 đồng rưỡi bạc;

Ng-đình-Liêm buôn bán ở phố khách, số nhà 9 trình mất trộm một cái xe đạp đáng giá 60 đồng.

Xác trẻ con. — Người ta thấy ở phố Belgique một cái xác đứa trẻ con độ lên năm chết vất ở đường, tại sở Cẩm đã phái người lại khám, không thấy thương tích gì cả, nên đã đem cho vào nhà xác để thầy thuốc xét.

Việc bắt chó. — Một con chó ta lông trắng và đen chạy lang thang ở ngoài đường thì lính cảnh sát đã bắt vào nhà nhốt súc-vật.

MUA QUỐC-TRÁI

Hiệu tôi cần dùng mua hết thảy các thứ phiếu quốc-trái cùng là các giấy cổ-phần của các hãng buôn bán Đông-Pháp.

Hiệu tôi lại có mua cả timbre cũ nhà giấy thép Đông-Pháp và các nước.

Quý khách ai có bán, xin đem lại hiệu tôi, ở số 90 phố Mã mây (Hanoi) xin chiều theo thời giá châm-chước, sao cũng được giá cao hơn các nơi.

Nay kính-cáo
ĐỨC LONG Hiệu

Thuốc trị chứng thổ tả
HIỆU « CÁI THÁP »

Thứ thuốc này chỉ ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phấn chấn chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp);

Trẻ con: Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc này mà thôi.

TRÀ VINH - MẬU

Bản-hiệu khai-trương ở Quảng-đông bên Tàu, đã mấy mươi năm nay, có mở xưởng chế tạo ở Vũ-di-sơn, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng hảo-hạng tại trên ngọn núi cao, như liên-tâm, ô-long và thủy-tiên, « âu vân » dùng cách hóa-học điều-chế, xa-gần ai cũng biết tiếng

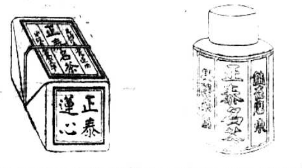

Mới đây lại phát-minh một thứ trà liên tâm nhỏ cánh, gọi là « SONG-HỈ CHÍNH-THÁI DANH-TEA » cũng được nhiều quí-khách hoan-nghênh. Nay xin đem những dấu riêng của trà VINH-MẬU đăng báo, để quí-khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm.

Các chi-điếm bán trà VINH-MẬU:
Nam-định, phố Khách, số 141 — Hà-nội, phố Hàng Ngang, số 25
Hải-dương, phố Khách, số 14.
Vinh-Mậu trà hiệu cẩn-bạch

新民書館
SẮP XUẤT BẢN
Sách
xem
Tết

Đủ các lối văn chơi, như bài-văn, văn thơ, tiểu-thuyết [illegible] bài nào cũng do những nhà văn đứng-đắn soạn.

Tết năm nay, chắc nhà nào cũng có một quyển SÁCH XEM TẾT.

Quảng-cáo vào « SÁCH XEM TẾT » rất lợi, các nhà buôn nên chú ý SÁCH XEM TẾT có gửi bán trong Nam-kỳ nhiều.

Ai muốn hỏi điều gì, xin mời đến bản-quán, 29, Phố hàng Bông Đệm, Hanoi, hoặc viết thư đến cũng tiện.

TÂN DÂN THƯ QUÁN

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Tưởng lục. — Quan Khâm-sứ đại-thần Trung kỳ, thưởng thụ ngũ hạng Bắc-đẩu bội-tinh.

Chiếu theo chỉ-dụ đức Giám-quốc ngày 20 tháng 10 năm 1911 có nói định quyền phép các quan Thống-hiến chính-trị ở Đông-pháp;

Chiếu theo hiệp-ước ngày 6 tháng 11 năm 1925;

Chiếu theo Nam-quan qui trình;

Chiếu theo lời xét nghĩ quan Công-sứ Hà-tĩnh mà viện Cơ-mật ý hiệp.

Quan khâm sứ vừa cấp một đạo tưởng-lục cho M. Lê-xuân-Mai tri-phủ Đức-thọ, M. Đinh-bá-Cầu, tri-huyện Nghi-xuân và M. Nguyễn-Tự lệ-mục huyện Nghi-xuân vì đã hết lòng làm việc trong khi tỉnh Hà-tĩnh có dịch tả.

Tờ tư quan lại cáo giả hạn phải theo thể lệ. — Ngày 28 tháng 6 năm Bảo-đại thứ 2.

Lại-bộ tư trình Cơ-mật viện liệt đại-thần hay.

Chiếu theo trong qui trình quan lại cáo giả và hưu trí, đã định ra rõ ràng. Thế mà gần đây nhiều người xin cáo cứu ra không đúng thể lệ, mà phiền lắm, tức như:

Trong khoản 77 chương thứ 5 nói rằng hưu trí 3 tháng (từng sự cho được 6 năm luôn) hạn ấy (trừ ra đau mà có chứng chỉ) không được triển lại, nhưng gần đây hoặc có người nhơn bệnh (lệ được triển) xin triển mà không có chứng chỉ thầy thuốc (bản chính hoặc bản sao).

Lại như: bị bệnh có chứng-chỉ thầy thuốc được cáo 3 tháng, hạn tiêu chưa lành, được tái triển đến 3 tháng (mỗi hạn 3 tháng theo khoản 78 trong qui trình mới); nhưng có người xin triển hai ba tuần nhựt, chiếu với hạn định không đúng, vậy chiếu theo nguyệt bổng mà chi cấp khó lòng lắm.

Lại như: có người xin cáo nói rõ ngày ấy khi sự cáo, nhưng ngày đã quá rồi mà tờ tư mới độ đến bộ; hoặc có khi trong tờ tư nói rằng người ấy đã khởi hành rồi, thế thời không chờ bộ tôn phúc cho chi cả.

Lại như: có người nguyện xin cáo một hạn mà xin tái triển, thời không trình trước để chờ phúc cho hay là không cho, đến khi hạn đã hết hay gần hết mới trình xin triển, tờ tư đến bộ, thời bộ thương phúc trong mấy ngày, thế thời hạn trước đã hết cho đến ngày triển hạn phúc đến, thời người tại ngoại đằng đẵi mất ngày giờ mà tốn lương.

Những các điều nói trên đó đều là không hiệp cả. Nay nghĩ khoản quan lại hưu trí, cáo giả nên thi-hành cho nghiêm thiết mới được.

Hễ người nào hưu trí 3 tháng (không phải bệnh thời không được tái triển, nếu có nhơn bệnh xin cáo hay là tái triển phải đính theo chứng chỉ thầy thuốc tại chức (bản chính hay bản sao) mới cho, nhưng xin triển phải chiếu theo nguyệt hạn để cho tiện sự cấp bổng chớ không được triển một hai ba tuần, hễ hết hạn thì phải nhưng sự cung chức, không được trễ nải.

Lại từ nay về sau người nào nhơn tang cha mẹ hay tang vợ và nhơn bệnh nặng (nếu nhẹ không theo lệ này) mà có chứng chỉ thầy thuốc tây tại chức, ấy là khoản khẩn thiết và cáo giả hạn trong tám ngày (nhơn cha mẹ đau, vợ đau hay là việc riêng vân vân) nên do thượng ty cấp cho giả hạn lập tức tư do bộ Lại tới thương tòa nhưng cần phải nói rõ ngày nào làm đầu để cho dễ cứu.

Còn tầm thường cáo giả hạn cũng chiếu lệ hưu trí (như làm việc được 2 năm luôn, được cáo 1 tháng; làm việc được 6 năm luôn được cáo 3 tháng, v. v.) và hưu trí mà triển hạn đều phải xin tư trước để chờ thương phúc và chờ bộ phúc tư đến mới được nghỉ làm việc và phúc tư cho bộ biết đã cáo ngày nào khởi hành làm đầu.

Ấy là việc quan hệ trong quan kỳ và bổng hướng, tuy rằng thường tiếp tờ qui-tòa nhắc mãi Bộ lại tới định rõ phúc thương, nay qui Khâm sứ đại-thần thẩm duyệt và đem các điều kê phúc:

1) Quan tỉnh phải đem các hạn hưu trí và cáo giả mà tỉnh tư thương với quan Công-sứ cấp cho minh tư bộ và tư rõ hưu-trí cáo-giả ngày nào làm đầu.

2) Các hạn hưu-trí cáo-giả lấy ngày nghỉ làm việc quan làm đầu, chỉ như sau khỏi bệnh cáo giả tức là dưỡng bệnh hưu trí, thời lấy ngày ra nhà thương làm đầu.

3) Trong hạn ngày ở nhà thương không kể là ngày cáo giả hưu trí thời quan tỉnh chỉ đem ngày quan lại thuốc hạ khi nào nhà thương tư cho bộ biết.

4) Phàm người nào xin hưu trí dưỡng bệnh phải lấy chứng chỉ thầy thuốc tây.

Vậy xin tư trình cho biết mà làm.

VINH
Pharmacie Commerciale du Nord - Annam
E. GILLET, Pharmacien, Vinh

Bán đủ các thứ thuốc tây, giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

QUẢNG-BÌNH

Ma dịch đánh ngạch. — Mấy bữa nay, nhơn vì dịch chứng lưu hành trong thành-phố Đồng-hới, nên người buôn bán qua lại cũng ít, tối đến sáu giờ thời nhà nào nhà nấy đã cửa đóng then gài; cái cảnh tượng lúc trước náo nhiệt bao nhiêu thì nay lại càng tịch mịch tiêu sơ bấy nhiêu; vì thế nên bọn gian-phi thừa cơ này đánh ngạch nhà này, mai chọc cửa nhà kia nhưng vô phúc cho chúng, lúc này là lúc bà con ai cũng tê lòng lo sợ. ngoi-ngói có ngon đến đâu; nên động đến là biết ngay.

Chứng dịch đã thoái giảm. — Bắt đầu từ ngày 28 novembre này chứng dịch đã có sự thoái-giảm; đó cũng nhờ khí trời đã thuận lại không như mấy bữa trước đây, tiết đông-thiên mà vẫn nóng nực như ngày hạ nhật; chớ như người ta thời đã ai thi thố được ngón gì!

Việc Nam-kỳ

MỸ-THO

Người cắn người bị trọng thương! — Sớm mai thứ hai rồi, tòa tiểu hình Mỹ-tho xử các việc, trong đó có xử vụ cắn người là một việc lạ hơn các việc, nên bá tánh trong châu thành đến nhau đến coi quá đông.

Có lẽ khán quan nghe qua câu tựa cắn người cũng lấy làm lạ, mà tưởng cho một thứ loài-vật, nó cắn người: chớ không dè cho thím chủ nhà cắn con đầy-tớ trong bịnh, lại có ngày nó phải mang tật, nghĩ cho ai nghe câu chuyện cũng ngạc nhiên mà tự hỏi vì nỗi chi mà một người làm chủ lại cư xử với kẻ tôi tớ một cách rất tàn-nhẫn đến thế.

Số là câu chuyện trước khi tòa xử nó xảy ra như vầy. Nguyên một người đàn bà nọ ở gần đình Điều-hòa Mỹtho có sanh được hai người con gái mỗi người tuổi cũng trên ba mươi, người chị tên là thị Nghĩa người em tên là thị Lễ kêu là thiếm ký Ngoan ở riêng còn người mẹ ở chung với thị Nghĩa, thị Nghĩa này ngày trước có chồng khách trú rồi nhờ bán đoạt của khách trú ấy mà làm vốn ra nghề cho vay bạc mượn tiền góp một vốn mười lời không có Ba-tàu ai vướng mang nợ ấy cũng đều kêu rêu.

Trong nhà thì một máu-thịt chị em ruột mà không ai ưa nhau, cũng lạ thật. Một bữa nọ thị Nghĩa đi khỏi ở nhà người mẹ thị Nghĩa với thị Đẹt là con đầy-tớ, chỉ vì một chuyện mà mẹ thị Nghĩa rầy mắng chưởi thị Đẹt chưa đã bớt giận lại sai kêu con gái út là thị Lễ đến tiếp tay; thị Lễ tới cũng không hỏi trước sau, lo binh người mẹ tiếp vô đánh chưởi thị Đẹt một cách tàn nhẫn đánh đéo cho đã, đánh tới đánh bằng guốc đánh đạp chưa đã, lại còn kê miệng cắn thị Đẹt một miếng nơi bắp tay, chảy máu, qua ngày sau thì chỗ cắn nó làm ung độc, phải xuội cánh tay.

Thị Đẹt đến sở cáo báo và vô nhà thương xem giấy bịnh, ông cò lấy ấn kết hai đàng rồi giao lại tòa, còn thị Đẹt nằm nhà thương.

Bây giờ thị Lễ mới ăn năn việc mình làm, nên thị Lễ mới sai người vô nhà thương lấy đồng bạc ra như biểu thị Đẹt trốn ra ngoài đặng hai người có tình trước, thì Đẹt đau mà thấy đồng bạc của kẻ sang bạo nó dụ nên nghe lời bỏ nhà thương trốn ra rồi thị Lễ nó đem dấu biệt mấy ngày, khi tòa hay thì có cho làng và sở tuần thành hay tìm kiếm thị Đẹt.

Nhưng kiếm cũng không đặng. Cách mấy ngày sau thị Lễ lại đem đến làng, một cái tờ của hai đàng ưng bãi vụ này, mà xin làng vì bằng làng thấy làm điều vi phép không chịu thị, vì không có mặt thị Đẹt.

Nay tòa đem hồi vụ chiếu theo giấy bịnh của quan thầy đã làm chứng dấu cắn ấy cho thị Đẹt rõ ràng và lời án kết của ông Cò khi trước mà xử. Tòa kêu hỏi thị Đẹt thì nó lại khai chối mình cho chủ nó khác bảo với lời khai trước kia. Tòa biểu thị Đẹt đưa tay lên thề theo lời khai thiệt của nó, thì nó lại không dám đưa tay thề. Còn hỏi lời thị Lễ thì cũng chối mình không có cắn nó, tang có còn sờ sờ mà thị Lễ ỷ mình có đồng bạc, để ép xác kẻ nghèo, nên các việc chối hết, làm cho quan biện lý ngài thấy sự bất bình cho kẻ nghèo, ngài chỉ cho quan tòa thấy cái gương mặt dữ tợn của thị Lễ.

Nó làm chủ nhà sâu độc đến thế, ngài xin tòa phải phạt tù thị Lễ vì nó ỷ đồng tiền mà cắn và đánh kẻ tôi tớ nó, rồi nó lấy đồng bạc ra mà ép kẻ nghèo tình êm với nó. nếu tha rồi mai sau đây nó giết tới mạng người cũng đặng. Cũng nhờ mấy lời của quan biện lý ngài rất chánh trực, nên quan tòa lên án phạt thị Lễ 16 quan tiền vạ về tội cắn người bị trọng thương!

DÙNG LÀM GÌ???
Các thứ Hàng Thêu rất đẹp!
Dùng để biếu, để mừng. Giá nhất định.
HỎI HAY VIẾT THƠ CHO HIỆU:
VĨNH-XƯƠNG
110, Avenue Paul Doumer, Haiphong.
7.182

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80
BÁN TẠI HIỆU Bào-chế
L. BLANC
31, phố Paul Bert, Hanoi

Lại mới sang

— Đèn măng-sông sức sáng 120 nến, rất tiện-lợi và đủ các đồ thay phụ (accessoires).

— Gương tây đủ các kiểu rất đẹp.

— Giường Hồng-kong bằng sắt và bằng đồng.

Giá bán hạ hơn các nơi.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
Số 7, phố hàng Gai, Hanoi

Rượu bồ-đào
TONIQUE « TONKINOIS »
có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

« Theo hình tự-nhiên ra đây, chớ không như có mấy thứ danh vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

[illegible] thứ rượu nho cũng ngày [illegible] thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « Tonique Tonkinois » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất cẩn-thận, đã từng được [illegible] của quốc-vương Đại-nam và [illegible] ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa hồng, tùy theo nhiều ít.

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản hiệu ở trong tờ báo này.

Thuốc hiệu
ASPIRINE
DES
USINES DU RHÔNE
là thuốc để uống trị những bệnh: Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình các chứng rét cữ
Nhức đầu, nhức óc, nhức răng
Đau mình, đau mẩy, đau lưng
Nhức gân cốt, trật cổ.
có bán cùng trong các nhà bán thuốc
Phải đòi hỏi
cho đúng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm hay vì kém huyết sinh ra ráo phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ:
THUỐC NƯỚC
BỔ HUYẾT
MÁU BỔ 1$80
3061

GÓ GÌ khổ hơn NGỨA

Ngứa ngáy và hăm da không những là khó chịu lại còn tỏ cho ta biết là da sâu và trong mình có nội bệnh nữa.

Ấy lúc đầu chỉ đâu có thế mà sâu sinh ra bệnh nặng. Ta nên biết mà chữa ngay đi.

Ông M. ARMAND B. ở Chalon-sur-Saône nói rằng:

« Đã được ít lâu, trong mình tôi ngứa ngáy khó chịu quá, tôi mất cả ăn cả ngủ. Tôi tự nghĩ rằng, đời người mang cái bệnh ấy không gì khổ bằng. Tình cờ một hôm tôi mua được một ống thuốc INOTYOL, thực là hạnh phúc cho tôi; trước kia tôi đã thử hết hàng trăm thứ thuốc bôi thuốc cao mà không được một ích lợi gì. Khi tôi mới bôi INOTYOL, một lần đầu đã thấy đỡ ngay, sau khỏi hẳn. Tôi thực phục là thần dược và tự do thấy ai đau cũng mách giùm »

Xem đó thì biết thuốc INOTYOL là thuốc công-hiệu đệ nhất, là thuốc tối-tân, để chữa các bệnh ngoài da như lở, ngứa, đỏ da, đầu đinh, mụn loét, sâu-quảng, vân vân.

Thuốc mỡ INOTYOL có bán ở các hiệu thuốc Bắc-kỳ

INOTYOL

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng « bán từ tám giờ sáng

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUNOL thật là công-hiệu vô-song

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp: 0$60
Có cả cái chấm bột nữa
CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ:
CHASSAGNE
Số 59, phố Paul Bert, Hanoi
có bán thôi.

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THAI
10, Rue des Cantonnais, Hanoi
113, Phố Khách, Haiphong
78, Phố hàng Trống, Nam-định

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Bệnh bao mòn, kém sức, yếu đuối, đều là những bệnh người ta thường hay mắc phải, vì làm lụng quá hay lo nghĩ nhiều. Nó làm cho kém hẳn chân huyết đi mà chính chân huyết ấy cũng lại còn yếu đi nữa. Vậy ta cần phải bồi bổ ngay vào chân huyết. Muốn bồi bổ cho chân huyết thì không còn thuốc gì hay bằng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai). Thuốc này vừa bổ vừa chóng khỏi bệnh yếu đuối, mỏi mệt, xấu máu, bao mòn sau khi mới khỏi bệnh ghịp, bệnh sốt rét, những bệnh lâu năm.

Thuốc này làm cho chân huyết bình phục lại như thường và lọc cho huyết được trong trẻo. Đàn bà sau khi ở cữ mà dùng thuốc này thì cũng tốt lắm, bổ hết cả mọi đường hay sức khỏe.

Các ông bác-sĩ đều bảo thuốc này là một thứ thuốc rất tốt đã chữa khỏi hết có hàng nghìn hàng vạn người.

Ở các hàng bào-chế lớn đều.

GÂY MÒN
Thuốc
SIROP de DESCHIENS
có huyết bổ
Làm cho Sung túc máu men, ấy là một vị thuốc của các Lương-y trữ bình.
Thuốc này hiệu hơn thịnh bổ tươi và các thứ thuốc có tánh sắt - Các nhà thương tại thành Paris đều dùng nó.

RƯỢU BỔ MARIANI
(Vin Tonique Mariani)
RẤT MẠNH

Mỗi bữa uống một cốc con

Bổ-dưỡng sức khỏe
và tinh-thần

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh
3007

GRANDS MAGASINS RÉUNIS
PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Ngày thứ ba 29 Novembre và trong cả tuần lễ

Một dịp may-mắn lạ-lùng!

Tất cả các gian hàng sau khi hộn sổ cuối năm

Có giảm giá từ 50 đến 80 %
ở những gian hàng
« Áo-xông các bà, Mũ, Đồ vải,
Đồ tơ-lụa, Bao tay »

N. B. — Vì sự giảm giá đặc-biệt này, nên hàng hóa ở gian nào vẫn để gian ấy không có dời đi gian khác. Xin quí-khách cứ lấy mà hỏi, không thể xuy-xuyển được

Hiệu bào-chế J. BLANC
L. BLANC kế-nghiệp
Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin
Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ÉLIXIR KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre:* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con
ÉLIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . Một chai:* **1,50**
GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều . . . . Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu
3003

MUỐN KHỎE MẠNH...
thì nên ăn cho nhiều!
Muốn ăn cho nhiều...
thì nên có răng tốt!
Muốn có răng tốt...
thì nên dùng thuốc đánh răng:

Dentol

Chế theo phương-pháp Pasteur tiên-sinh, thuốc DENTOL trừ được hết các vi-trùng trong miệng; thuốc này lại làm cho răng không hà được và khỏi được cả răng hà, và các bệnh đau trên cúa và trong cuống họng. Chỉ dùng thuốc này trong ít lâu thì răng thấy trắng đẹp lạ lùng và không còn tý nào gợn bẩn cả.

Thuốc này làm cho trong miệng được thơm tho rễ chịu, mỗi lần dùng thuốc này có thể trừ được vi-trùng trong miệng *ít ra cũng được 24 giờ đồng-hồ.*

Khi nào răng thấy nhức ngứa khó chịu, thì thấm mỗi ít thuốc này với bông mà nhét vào thì thấy khỏi ngay.

Thuốc DENTOL khắp các hàng bán nước hoa và các hàng bào chế to đều có bán cả.

Chính xưởng chứa thuốc:
Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris.

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI
ĐƯỜNG SANG LÀO
CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI
Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung kỳ

LƯỢT ĐI
Vinh cứ sáng thứ năm, chạy đến Napé, nghỉ, sáng hôm sau chạy đến Thakhek, đáp tàu thủy đi Vientiane.

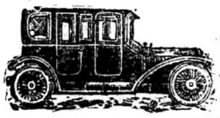

LƯỢT VỀ
Thakhek cứ sáng chủ-nhật chạy về Napé, nghỉ, sáng hôm sau chạy về Vinh, kịp đáp xe hỏa đêm đi Hanoi.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến các quí-khách ai muốn đi, xin đánh giây thép trước mười bốn giờ, để bản ty liệu xếp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ
Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đồng-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đồng-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 4 giờ sáng, tới Đồng-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế. Ở Đồng-hới đợi xe lửa ở Huế ra, chạy về tới Vinh vừa kịp đáp xe lửa đêm về Hanoi.

ĐƯỜNG YÊN-LÝ ĐI NGHĨA-HƯNG (PHU-QUI)
Ngày nào cũng có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe lửa chạy ở Yên-lý về Vinh và ra Hanoi.
Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI,
Vinh Đông hà, Yên-lý, Savannakhet
3012

Certifié l'insertion
Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn
Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN